TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

TEDI

TÀI LIỆU HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Digitally signed by TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Đống Đa, CN=TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100107839
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2025.05.09 13:54:38+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

HÀ NỘI, THÁNG 5 NĂM 2025

DANH MỤC TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
2. Quy chế làm việc của Đại hội;
3. Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029;
4. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
5. Tờ trình của Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung:
    1) Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT;
    2) Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán độc lập;
    3) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
    4) Quyết toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024;
    5) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
    6) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;
    7) Dự toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025;
6. Tờ trình của Hội đồng quản trị về quyết định đầu tư Dự án số Tòa nhà văn phòng thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính;
7. Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
8. Tờ trình của Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
9. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029);
10. Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029;
11. Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán độc lập.

CHƯƠNG TRÌNH

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Thời gian: 1/2 ngày, thứ Năm ngày 08/5/2025

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h30-9h00	- Đón tiếp khách mời, đại biểu, cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt	Ban tổ chức Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
9h00-10h45	- Chào cờ; - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; - Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
	Khai mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội
	- Chỉ định Ban thư ký Đại hội; - Thông qua Chương trình Đại hội; - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; - Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS Nhiệm kỳ III (2024-2029); - Bầu Ban bầu cử và kiểm phiếu.	Đoàn Chủ tọa
	- Báo cáo của Hội đồng quản trị; - Tờ trình của HĐQT về các nội dung trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. - Tờ trình của HĐQT về quyết định đầu tư Dự án số Tòa nhà văn phòng thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính.	Đoàn Chủ tọa
	- Báo cáo của Ban kiểm soát; - Tờ trình của BKS lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2025.	Trưởng Ban kiểm soát
	Đại hội thảo luận các nội dung tại các Tờ trình, Báo cáo của HĐQT, BKS.	Đoàn chủ tọa
	Tờ trình của HĐQT về nhân sự thành viên BKS: - Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) - Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)	Đoàn chủ tọa
	Bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029	Ban bầu cử và kiểm phiếu
10h45-11h00	Nghỉ giải lao	
11h00-11h30	- Công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết; - Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)	Ban bầu cử và kiểm phiếu
	Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông.	Ban thư ký
	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông.	Đoàn chủ tọa
	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tọa

BAN TỔ CHỨC

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1455 QC/TEDI-ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2025*

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Đại hội) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP (sau đây gọi tắt là Tổng công ty).

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4: Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy uỷ quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết).

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

5. Phát biểu ý kiến trong Đại hội: Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội (qua Thư ký Đại hội). Khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 5 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Tổng Công ty quyết định.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy uỷ quyền (nếu có).
- Phát tài liệu họp (nếu có) cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông.
- Lập và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và Ban thư ký

1. Chủ tọa và thành viên Đoàn chủ tọa gồm 3 người: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc và 01 thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn chủ tọa có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Đoàn chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất. Đoàn Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự và phản ánh được nguyện vọng của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội; Hướng dẫn các cổ đông thực hiện Chương trình Đại hội và thảo luận; Trình dự thảo luận, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết; Giải đáp các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu.

3. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm hoặc địa điểm khác (phù hợp với quy định tại Điều lệ Tổng Công ty, Luật doanh nghiệp) nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

4. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tọa gồm: Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội; Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập Biên bản kiểm phiếu;
- Gửi lại Biên bản và toàn bộ Phiếu biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG IV
TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập.

Điều 10: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 11: Thông qua Quyết định của Đại hội

Các vấn đề được thông qua tại Đại hội khi có ít nhất năm mươi phần trăm (50%) trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

Điều 12: Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ theo quy định.

CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều, được thông qua ngày 08 tháng 5 năm 2025 và có hiệu lực kể từ khi được Đại hội thông qua.

***Nơi nhận*:**
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban tổ chức;
- Ban KTTTCĐ; Ban TK; Ban KP;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

M.S.D.N: 0100107839 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI CTCP
Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

Phạm Hữu Sơn

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1456 QC/TEDI-ĐHĐCĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2025*

QUY CHẾ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI – CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP.

Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP (Tổng công ty) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được thực hiện như sau:

I. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung: 01 người.

2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát: 2024-2029.

3. Điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật;

b) Không được giữ chức vụ Người quản lý doanh nghiệp trong Tổng công ty và không phải là người có quan hệ gia đình với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty và người đại diện phần vốn của doanh nghiệp khác tại Tổng công ty. Kiểm soát viên không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty;

c) Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong ba (03) năm liền trước đó;

d) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;

II. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN BKS

1. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào thành viên Ban kiểm soát theo điều kiện sau:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau thành nhóm cổ đông để đề cử các ứng viên bầu vào Ban kiểm soát.

Nếu cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết từ 5% trở lên thì được đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS;

2. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử, ứng cử thành viên BKS

Việc đề cử phải bằng văn bản và biên bản họp nhóm cổ đông (biên bản phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử và ủy quyền cho cổ

đông ký đơn đề cử)

III. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀO BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Ban kiểm soát bao gồm:

1) Đơn đề cử, ứng cử (01 bản chính theo mẫu số 01 kèm theo);
2) Biên bản họp nhóm cổ đông (01 bản chính theo mẫu số 02 kèm theo (nếu có));
3) Lý lịch cá nhân của ứng viên (01 bản chính theo mẫu số 03 kèm theo);
4) Bản sao CCCD hoặc hộ chiếu;
5) Các văn bằng, chứng chỉ liên quan chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

Hồ sơ ứng cử, đề cử gửi về Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP trước 17h00 **ngày 28/4/2025** (quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị) theo địa chỉ sau:

- Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025 Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP.
- Địa chỉ: Phòng TCCB-LĐ, phòng 205, nhà A, Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP, 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025 có trách nhiệm tổng hợp, trình Hội đồng quản trị thông qua danh sách ứng viên đủ điều kiện để trình Đại hội đồng cổ đông đưa vào danh sách bầu cử chính thức tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

IV. NGUYÊN TẮC BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BKS

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên.

a. Số lượng ứng cử viên bầu bổ sung Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025 là 01 (một) thành viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 01 (một).

2. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ về nguyên tắc bỏ dồn phiếu:

- Cổ đông A sở hữu 1.000 (một nghìn) cổ phần có quyền biểu quyết sẽ có 1.000 x 1 = 1.000 phiếu để bầu thành viên Ban kiểm soát.
- Theo phương pháp bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu một trong các trường hợp như sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 1.000 phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát.

  + Bầu đều số phiếu bầu cho tất cả các thành viên Ban kiểm soát;

  + Hoặc bầu số phiếu bầu khác nhau cho mỗi ứng cử viên Ban kiểm soát

3. Xác định tỷ lệ phần trăm (%) phiếu bầu

Tỷ lệ phần trăm (%) phiếu bầu của ứng viên bầu cử được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ \% phiếu bầu} = \frac{\text{Tổng số cổ phần được bầu}}{\text{Tổng số cổ phần hiện diện trên phiếu bầu hợp lệ}} * \text{Số thành viên cần bầu}$$

4. Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột "Số phiếu bầu".

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu bầu".

6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

V. QUY ĐỊNH VỀ PHIẾU BẦU

Phiếu bầu cử in sẵn mã số tương ứng mã số cổ đông và số cổ phần nắm giữ, có đóng dấu Tổng công ty ở góc phía trái trên của phiếu bầu.

1. Phiếu bầu hợp lệ

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Tổng công ty như quy định trên, không cạo, tẩy rửa, gạch, xoá;
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông cho các ứng viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

2. Phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

- Không do Ban tổ chức phát hành, không đóng dấu của Tổng công ty.
- Phiếu trắng
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách hoặc gạch xoá vào phiếu;

VI. NGƯỜI TRÚNG CỬ

1. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát là người có số phiếu bầu cử tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

2. Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó phải bầu lại để chọn ra số còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu bầu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

3. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

VII. CÔNG BỐ KẾT QUẢ TRÚNG CỬ

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

VIII. HIỆU LỰC

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban tổ chức;
- Ban KTTTCĐ; Ban KP; Ban TK;
- Lưu HĐQT (TCCB-LĐ).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI CTCP

Phạm Hữu Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01

……, ngày tháng năm 2025

ĐƠN ỨNG CỬ / ĐỀ CỬ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP;

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát tại Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và Điều lệ Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP (TEDI),

Chúng tôi/tôi là nhóm cổ đông/cổ đông nắm giữ ……. cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ……% vốn điều lệ Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP xin được ứng cử/đề cử người tham gia bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP nhiệm kỳ 2024-2029, cụ thể như sau:

- Họ và tên: ……. Giới tính: ……;
- Quốc tịch: ……;
- Ngày sinh: …/…/……;
- Số CCCD/Hộ chiếu: ……. Cấp ngày: …/…/……
  Tại: ……

Chúng tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch của ứng viên trên theo văn bản này.

Trân trọng./.

Đính kèm: Biên bản họp nhóm cổ đông (nếu là nhóm cổ đông)

T.M NHÓM CỔ ĐÔNG
/ CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 02

BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG

Về việc đề cử người tham gia bầu bổ sung thành viên BKS
Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP nhiệm kỳ 2024-2029

Biên bản họp nhóm này *(sau đây gọi tắt là "**Biên bản**")* được lập lúc …h00, ngày ……/…./2025, tại ……, địa chỉ: ……, bao gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

TT	Mã cổ đông	Họ và tên	Số CP sở hữu	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ % VĐL
1	TEDI……..				
2	TEDI……..				
3	TEDI……..				
4	TEDI……..				
5	TEDI……..				
6	TEDI……..				
		Tổng cộng			

CĂN CỨ:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP;

NỘI DUNG:

Chúng tôi gồm các Ông/Bà có tên trong danh sách đã cùng nhau nghiên cứu Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP, trao đổi và đi đến thống nhất đề cử ứng viên tham gia bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

1. **Đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.**
   - Họ và tên: …… Giới tính: ……;
   - Quốc tịch: ……;
   - Ngày sinh: …/…/……;
   - Số CCCD/Hộ chiếu: …… Cấp ngày: …/…/……
     Tại: ……

2. Ủy quyền.

Chúng tôi ủy quyền cho Ông/Bà ....., cổ đông mang mã số TEDI-..... đại diện cho nhóm cổ đông ký vào Đơn đề cử gửi Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP năm 2025.

Biên bản làm việc này làm cơ sở để Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP năm 2025 thực hiện việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP nhiệm kỳ 2024-2029

SAU KHI ĐÃ ĐỌC VÀ THỐNG NHẤT NỘI DUNG TRÊN ĐÂY, tất cả các thành phần tham gia nhất trí rằng Biên bản này gồm 02 (hai) trang, được ký bởi tất cả các Thành viên tham gia dự họp

Buổi làm việc kết thúc vào .....00, ngày ..../..../2025.

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỌP

TT	Mã cổ đông	Họ và tên	Số CP sở hữu	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %/ VĐL	Chữ ký
1	TEDI.....					
2	TEDI.....					
3	TEDI.....					
4	TEDI.....					
5	TEDI.....					
6	TEDI.....					

Mẫu số 03

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Ứng viên đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP nhiệm kỳ 2024-2029)

Ảnh 4x6cm	Họ và tên khai sinh: *(Viết chữ hoa in)*.....; Các tên gọi khác: ……; Sinh ngày: …. tháng …. năm ……. Giới tính: …….; Nơi sinh:……..…..; Quê quán: ……...……; Dân tộc: ……. Tôn giáo: ……;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ……;
- Nơi ở hiện nay: ……...……;
- Trình độ giáo dục phổ thông: …./…..;
- Trình độ chuyên môn cao nhất: ……..;
- Lý luận chính trị: …… - Quản lý nhà nước: …….;
- Ngoại ngữ: ……; Tin học: ……..;
- Tình trạng sức khỏe: Loại …., Chiều cao: …..cm, Cân nặng: ….. kg, Nhóm máu: ….;
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ……..…… Cấp ngày: …/…/……. Tại: ……...

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo bồi dưỡng	Từ tháng, năm – Đến tháng năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng …/….~…/……	
Từ tháng …/….~…/……	
Từ tháng …/….~…/……	
Từ tháng …/….~…/……	
Từ tháng …/….~…/……	
Chức vụ hiện nay	
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác	
Số cổ phần nắm giữ	
Hành vi vi phạm pháp luật	
Các khoản nợ đối với Công ty	
Thù lao và các khoản lợi ích khác	

QUAN HỆ GIA ĐÌNH

Những người có liên quan: *(bao gồm Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)*

TT	Người có liên quan	Số CMT/Hộ chiếu	Mối quan hệ	Số cổ phần sở hữu tại TEDI	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật

(*ký tên, ghi rõ họ tên*)

……, ngày……tháng …. năm 2025

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

(*Ký tên, đóng dấu*)

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1181 BC/TEDI-HĐQT	*Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

BÁO CÁO HẰNG NĂM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Phiên họp lần thứ Hai, Nhiệm kỳ III (2024-2029)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức & Hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT – CTCP (TEDI) và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Tổng công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Tình hình chung

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động khó lường, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước, năm 2024 nền kinh tế nước ta đạt mức tăng trưởng 7,09%, vượt mục tiêu 6-6,5% đã đề ra. Đây là mức tăng trưởng rất tích cực, thể hiện sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, kịp thời, hiệu quả của cả hệ thống chính trị trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trước những biến động nhanh, bất thường trong khu vực và trên thế giới, cũng như trước những thiệt hại do thiên tai, bão lũ gây thiệt hại lớn cho sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân ở nước ta, đặc biệt là hậu quả của bão số 3 YAGI

Với quyết tâm giải ngân tối đa số vốn đầu tư công được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ GTVT đã quyết liệt triển khai nhiều giải pháp, coi giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu và gắn trách nhiệm người đứng đầu các chủ thể liên quan trong công tác giải ngân vốn đầu tư công. Năm 2024, Bộ GTVT đã được được giao khoảng 75.481 tỷ đồng và phấn đấu hết niên độ tài chính đạt 95% kế hoạch.

Các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT đảm bảo tiến độ, chất lượng như: Cảng hàng không quốc tế Long Thành, nhà ga T3 Cảng hàng không Tân Sơn Nhất; Cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 1 được nối thông, nâng tổng chiều dài đường bộ cao tốc trên cả nước lên 2.021 km. Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc-Nam đã được Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất chủ trương đầu tư, Quốc hội chính thức thông qua vào ngày 30/11/2024.

Tổng công ty tiếp tục thực hiện các dự án quan trọng Quốc gia, trọng điểm của ngành GTVT, góp phần cải thiện hạ tầng giao thông, tăng cường kết nối, tạo động lực phát triển mạnh mẽ cho Thủ đô Hà Nội và các địa phương lân cận như dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội, cầu Thượng Cát, cầu Vân Phúc, hầm Cổ Linh, cầu Nguyễn Trãi (Hải Phòng), mở rộng đường cao tốc Cao Bồ - Mai Sơn (Ninh Bình) đảm bảo chất lượng, tiến độ các công trình; hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2024.

2. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên HĐQT thời điểm 01/01/2024:

(1) Ông Hitoshi YAHAGI - Chủ tịch HĐQT, không điều hành.

(2) Ông Phạm Hữu Sơn - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc

(3) Ông Đào Ngọc Vinh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc;

(4) Ông Đỗ Minh Dũng - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc;

(5) Bà Đỗ Thị Phương Lan - Thành viên HĐQT, không điều hành;

Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 tổ chức ngày 15/5/2024, 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2019-2024) là Ông Hitoshi YAHAGI và Ông Đỗ Minh Dũng đã được miễn nhiệm và 02 ông Mutsuya MORI và ông Nhữ Đình Hòa được bầu mới làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2024-2029).

Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2024-2029) như sau:

(1) Ông Phạm Hữu Sơn - Chủ tịch HĐQT chuyên trách;

(2) Ông Đào Ngọc Vinh - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc;

(3) Ông Musuya MORI - Thành viên HĐQT, không điều hành;

(4) Bà Đỗ Thị Phương Lan - Thành viên HĐQT, không điều hành;

(5) Ông Nhữ Đình Hòa - Thành viên độc lập HĐQT, không điều hành.

3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

3.1. Đại hội đồng cổ đông:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được tổ chức vào ngày 15/5/2024.

Biên bản họp, Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được công bố thông tin trong vòng 24h theo quy định.

HĐQT đã kịp thời triển khai và hoàn thành các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024.

3.2. Nghị quyết của HĐQT:

Trong năm 2024, HĐQT tổ chức được 04 phiên họp thường kỳ và Phiên họp thứ nhất HĐQT Nhiệm kỳ III (2024-2029) để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao.

Để xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa hai phiên họp, HĐQT đã tổ chức 06 lần lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên HĐQT. Việc tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT và ban hành Nghị quyết đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 16, Điều 36, Điều lệ Tổng công ty.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 11 nghị quyết và công bố thông tin các nội dung tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

3.3. Các quyết định của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền trong năm đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

- Về công tác SXKD: Phê duyệt kế hoạch SXKD chi tiết triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ; Chỉ đạo NĐDPV các nội dung biểu quyết tại HĐQT, ĐHĐCĐ Công ty con và triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Tổng công ty cũng như yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

- Về quản trị doanh nghiệp:
  + Phê duyệt thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2023;
  + Ban hành và sửa đổi các quy chế, quy định quản trị nội bộ: Quy chế Quản lý tài chính; Quy định Phân cấp thẩm quyền phê duyệt quản trị doanh nghiệp; Quy định Chế độ hội họp báo cáo của Ban Điều hành; Quy chế Kiểm toán nội bộ; Quy chế Giao và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ (Quy chế KPI).
  + Điều chỉnh nhân sự Đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các công ty con và thay đổi tỷ lệ vốn ủy quyền cho Người đại diện phần vốn;
  + Đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại một số công ty con;
  + Quyết định cơ cấu tổ chức, cán bộ Tổng công ty Nhiệm kỳ III (2024-2029);
  + Kiện toàn các bộ phận trực thuộc HĐQT: Tổ giúp việc HĐQT, Ban đầu tư TEDI, Ban Kiểm toán nội bộ.
  + Cử người Quản lý doanh nghiệp, người Điều hành doanh nghiệp đi công tác ở nước ngoài.

4. Đánh giá thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024

Trong năm 2024, HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số số 12 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

4.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024.

Năm 2024, Tổng công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất đã được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể:

- Tổng giá trị tài sản 1.297 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch, trong đó Công ty mẹ là 688 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch
- Tổng doanh thu hợp nhất 1.370 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch, trong đó Công ty mẹ thực hiện 679 tỷ đồng, đạt 123% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất 110 tỷ đồng, đạt 124% kế hoạch, trong đó Công ty mẹ thực hiện 66 tỷ đồng, đạt 125% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 87 tỷ đồng, bằng 121% kế hoạch, trong đó Công ty mẹ thực hiện 57 tỷ đồng, đạt 122% kế hoạch.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 5.085 đồng, đạt 125% kế hoạch.
- Tổng mức đầu tư mua sắm tài sản cố định 17,85 tỷ đồng, đạt 57% kế hoạch, trong đó Công ty mẹ thực hiện 13,918 tỷ đồng đạt 71% kế hoạch.

4.2 Phân phối lợi nhuận năm 2023.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo đúng nội dung Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 12-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024, cụ thể: (i) Cổ tức: 31,250 tỷ đồng (25%); (ii) Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH: 2,515 tỷ đồng; (iii) Quỹ khen thưởng phúc lợi: 6,288 tỷ đồng; (iv) Quỹ thưởng Doanh số bán hàng: 2,515 tỷ đông; (v) Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 20,312 tỷ đồng.

4.3 Thù lao HĐQT, BKS.

Trong năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách theo nội dung Khoản 9 Điều 1 Nghị quyết 12-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024 với tổng số tiền là 1.073.520.000 đồng, bằng dự toán được duyệt.

4.4 Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán trong số 03 đơn vị kiểm toán đã được thông qua tại Khoản 10 Điều 1 Nghị quyết 12-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty và Tổng giám đốc đã ký hợp đồng kiểm toán số 05072024.004/HĐTC.FIS2 ngày 05/7/2024 với AASC và đã công bố thông tin theo quy định.

4.5 Công tác tổ chức, nhân sự nhiệm kỳ III (2024-2029).

Hoàn thành công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức, cán bộ:

- Quyết định bổ nhiệm ông Đào Ngọc Vinh làm Tổng giám đốc.
- Quyết định thông qua cơ cấu tổ chức của Tổng công ty, gồm 10 Công ty con, 02 Chi nhánh, 14 phòng ban quản lý chức năng và trung tâm sản xuất trực tiếp.
- Quyết định bổ nhiệm lại 04 thành viên Ban điều hành Tổng công ty:
  + Ông Đỗ Minh Dũng - Phó Tổng giám đốc.
  + Ông Nguyễn Mạnh Hà - Phó Tổng giám đốc.
  + Ông Trần Quốc Bảo - Phó Tổng giám đốc.
  + Bà Tăng Thị Thu Hiền - Kế toán trưởng.
- Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Công Tâm làm Người phụ trách quản trị công ty
- Quyết định kiện toàn Tổ giúp việc HĐQT, Ban đầu tư, Ban Kiểm toán nội bộ.

5. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT:

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ tuân thủ Điều lệ và Bảng phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT.
- Tham dự đầy đủ 05 cuộc họp HĐQT và gửi đầy đủ 06 Phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.
- Thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, tình hình SXKD của doanh nghiệp; kịp thời chỉ đạo, giải quyết các vướng mắc trong SXKD để hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao.
- Chủ động trong việc hỗ trợ Ban điều hành phát triển thị trường, ngành nghề sản phẩm, tìm kiếm nguồn công việc.
- Ban hành và cập nhật bổ sung sửa đổi các quy chế quy định quản trị nội bộ.
- Các thành viên HĐQT được cử làm Người đại diện phần vốn tại các công ty con đã kịp thời truyền đạt các chủ trương, định hướng, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Tổng công ty để biểu quyết và chỉ đạo triển khai thực hiện tại các Công ty con.

Đánh giá: Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024.

6. Công tác quản lý cổ đông:

Kể từ thời điểm niêm yết trên sàn Upcom (10/5/2022), công tác quản lý cổ đông TEDI do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) thực hiện. TEDI có 03 cổ đông lớn sở hữu 73,6% vốn điều lệ.

7. Công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, Người ĐDPV:

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành Tổng công ty; Người Đại diện phần vốn, Kiểm soát viên của Tổng công ty tại các công ty con và các bộ phận quản lý khác thông qua báo cáo định kỳ quý, năm và các báo cáo đột xuất nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty được an toàn, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT.

7.1 Đánh giá kết quả thực hiện chung:

a) Công tác sản xuất kinh doanh

- Kết quả đấu thầu:
  + Tham dự 399 gói thầu, trong đó chỉ định thầu 95 gói, chiếm 24%, đấu thầu cạnh tranh 304 gói, chiếm 76%.
  + Trong đấu thầu cạnh tranh: tỷ lệ trúng thầu đạt 85%, trượt thầu 15%.
  + Tổng giá trị trúng thầu là 1.487 tỷ đồng.
- Kết quả ký kết hợp đồng:
  + Tổng giá trị hợp đồng và phụ lục hợp đồng: 1.485 tỷ đồng, xấp xỉ năm 2023 (1.487 tỷ đồng)
  + Cơ cấu theo ngành nghề: Cầu hầm 24,5% (2023: 16,7%); Đường bộ 56,5% (2023: 56,4%); Đường sắt 4,0% (2023: 2,7%); Hàng không 1,7% (2023: 0,5%); Cảng-đường thủy 3,6% (2023: 3,4%); TVGS 8,2% (2023: 20%). Ngành nghề khác 1,5% (2023: 0,2%).
  + Cơ cấu theo nguồn vốn: Nguồn ngân sách Nhà nước (Bộ GTVT) chiếm tỷ trọng 16,2 (năm 2023: 29,6%); ngân sách địa phương (Ban QLDA địa phương/Sở GTVT) 71,8 (năm 2023: 58,3%); Hợp tác công tư 5,8% (2023: 5,2%); Nguồn ODA 1,7% (2023: 3,4%) và Nguồn khác (tư nhân, v.v...) 4,5% (2023: 3,6%).
- Thực hiện giá trị sản lượng:
  + Tổng giá trị sản lượng: 1.460 tỷ đồng, bằng 98% thực hiện năm 2023.
  + Cơ cấu: Cầu hầm 22%, Đường bộ 48%; Đường sắt 2,7%; Hàng không 0,7%; Cảng-đường thủy 3,1%; Tư vấn giám sát 19,1%%; khác:4,4%.
- Kết quả thu kinh phí:
  + Tổng thu kinh phí: 1.413 tỷ đồng, bằng 94% thực hiện năm 2023.
  + Cơ cấu thu kinh phí: Nguồn vốn NSTW: 22,3% (2023: 34,5%), NSĐP: 63,2% (2023: 45,6%); nguồn vốn hợp tác công tư (PPP, …): 3,8%; ODA: 4,0%; nguồn vốn khác (tư nhân, v.v..): 6,7%. Nguồn NSTW có xu hướng giảm và nguồn NSĐP đang tăng tương ứng do chính sách của Chính phủ chuyển dịch đầu tư công về địa phương.
- Giao dịch nội bộ:
  + Tổng cộng dịch vụ bán nội bộ: 30,058 tỷ đồng.
  + Tổng cộng dịch vụ mua nội bộ: 56,422 tỷ đồng.
  + Công nợ phải thu thời điểm 31/12/2024: 24,202 tỷ đồng.
  + Công nợ phải trả thời điểm 31/12/2024: 19,257 tỷ đồng.
  + Toàn bộ các giao dịch nội bộ của Tổng công ty đã được loại trừ trên Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ Chế độ và Chuẩn mực kế toán.
- Tình hình thực hiện doanh thu:
  + Tổng doanh thu hợp nhất đạt 1.370,3 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch năm và bằng 92% thực hiện năm 2023 (1.493 tỷ đồng), trong đó, doanh thu thuần từ SXKD chính là 1.362,5 tỷ đồng, doanh thu từ hoạt động tài chính là 7,4 tỷ và thu nhập khác là 0,4 tỷ đồng.
    ✓ Doanh thu Công ty mẹ đạt 679 tỷ đồng, bằng 123% kế hoạch năm và bằng 91% thực hiện năm 2023.

✓ Doanh thu 10 Công ty con xấp xỉ 780 tỷ đồng, bằng 110% kế hoạch và 91% thực hiện năm 2023. 7/10 Công ty con hoàn thành vượt mức kế hoạch, 03 công ty con không hoàn thành kế hoạch là TEDCO4 (58% KH) và APECO (83% KH) và TECCO5 (87%).

+ Cơ cấu doanh thu:

✓ Theo ngành nghề: Đường bộ 70,5%; Tư vấn giám sát 20%; Cảng-đường thủy: 3,5%; Hàng không 0,5%; Đường sắt 1,6%; khác 4%.

✓ Theo nguồn vốn: NSNN chiếm 22,6%; NSĐP: 56,6%; PPP: 6,6%; ODA: 8,5%; khác: 5,6%.

+ Hiệu quả SXKD:

✓ Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng giá trị tài sản (ROA): 6.7%

✓ Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 24,18%

✓ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (ROT): 6,34%

✓ Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận thuần trên doanh thu thuần hoạt động SXKD: 8,22%.

b) Công tác quản lý tài sản:

- Quản lý tài sản trên đất:
  + Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính (Hà Nội)
  + Hoàn thành các hạng mục sửa chữa thi công xây dựng và cải tạo nâng cấp phòng làm việc, thư viện; hạ tầng điện, hệ thống mạng, thiết bị wifi, camera...:
  + Cho thuê phòng làm việc: Tổng diện tích cho thuê tại 04 khu đất đang quản lý sử dụng là 8.198m2 tỷ lệ lấp đầy từ 64% (trụ sở Chi nhánh) - 100% (khu đất số 10 Trung Kính). Đặc biệt cuối năm 2024 đã cho thuê được 705m2 Nhà D với tỷ lệ lấp đầy đạt 84%, ghi nhận bước đầu hiệu quả đầu tư sửa chữa nhà D.
  + Tổng doanh thu cho thuê văn phòng làm việc năm 2024 là 9,537 tỷ đồng.
- Đầu tư mua sắm tài sản: Tổng mức đầu tư mua sắm tài sản 24,357 tỷ đồng, bằng 66,9% kế hoạch, trong đó:
  + Tài sản cố định: 17,850 tỷ đồng, bằng 57,2% kế hoạch.
  + Công cụ dụng cụ: 3,826 tỷ đồng, bằng 73,1% kế hoạch.
- Quản lý nợ phải thu: Dự nợ phải thu cuối năm: 620,906 tỷ đồng
  + Nợ phải thu trên 1 năm: 466,86 tỷ đồng, chiếm 67,7%
  + Nợ phải thu dưới 1 năm: 222,146 tỷ đồng, chiếm 32,3% .
  + Trích lập dự phòng: -67,826 tỷ đồng, bằng 9,8% tổng nợ phải thu và bằng 14,5% nợ phải thu trên 1 năm.
- Quản lý hàng tồn kho: Dự nợ cuối năm 336,781 tỷ đồng, trong đó:
  + Số dư trên 1 năm: 165,535 tỷ đồng, chiếm 48,8%
  + Số dư dưới 1 năm: 173,589 tỷ đồng, chiếm 51,2%
  + Trích lập dự phòng: -2,343 tỷ đồng, bằng 1,4% hàng tồn kho trên 1 năm

c) Công tác quản lý vốn:

- Quản lý nợ phải trả: Số dư nợ phải trả cuối năm là 937,314 tỷ đồng, trong đó,
  + Công nợ trên 3 năm: 178,241 tỷ đồng, chiếm 18,9%

+ Công nợ từ 1-3 năm: 199,432 tỷ đồng, chiếm 21,2%
+ Công nợ dưới 1 năm: 563,580 tỷ đồng, chiếm 59,9% .

- Quản lý vốn vay: Số dư nợ vay hợp nhất ngắn hạn là 9,385 tỷ đồng.
- Hiệu quả đầu tư vốn:
  + Đầu tư vốn vào công ty con: 68,435 tỷ đồng. Cổ tức và lợi nhuận được chia năm 2023 ghi nhận doanh thu tài chính năm 2024: 19,364 tỷ đồng. Hiệu quả đầu tư vốn đạt 28,3% vốn đầu tư.
  + Đầu tư tài chính ngắn hạn: Gửi tiết kiệm có kỳ hạn từ 3 tháng đến 12 tháng. Số dư đến thời điểm 31/12/2024 là 67,849 tỷ đồng, trong đó của Công ty mẹ là 31,834 tỷ đồng. Doanh thu tài chính hợp nhất từ đầu tư tài chính ngắn hạn trong năm là 7,350 tỷ đồng.
- Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:
  + Sau khi trích lập dự phòng theo quy định, Tổng công ty và các công ty con đều có lãi. Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2024 đạt 110,410 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 86,841 tỷ đồng.
  + Tổng công ty bảo toàn vốn.

d) *Công tác quản lý chất lượng, nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ:*

- Công tác quản lý chất lượng:
  + Hoàn thành tốt công tác kiểm soát đảm bảo chất lượng và giảm thiểu tối đa các sai sót trong hồ sơ KSTK và dự toán; triển khai công tác KSTK áp dụng BIM cho các Dự án/ Công trình trọng điểm/ Công trình cấp I.
  + Từng bước điều chỉnh, xây dựng quy trình và phương thức thiết kế theo hướng tăng cường ứng dụng CNTT, tự động hóa thiết kế 3D theo BIM và điều chỉnh sơ đồ dòng chảy quy trình tổ chức sản xuất theo hướng các bộ môn KCS tham gia ngay từ đầu để sớm hỗ trợ các đơn vị trong công tác tổng thể nghiên cứu định hướng giải pháp thiết kế chung. Đồng thời, các đơn vị sản xuất cũng đã hình thành tư duy và thực hiện việc chủ động trao đổi sớm các nội dung tổng thể, kỹ thuật còn tồn tại.
- Phát triển khoa học công nghệ:
  + Tổ chức thành công Hội thi "Đồ án xuất sắc - TEDI 2024" với sự tham gia của 28 Đồ án, trong đó: có 10 dự án thuộc Nhóm 1 - Đồ án công trình có tính chất Tuyến có chiều dài lớn như: Đường bộ, Đường thủy; Đường sắt và 18 Dự án thuộc Nhóm 2 - Đồ án công trình có tính chất tập trung như: Cầu, Cảng, Sân bay, Nút giao thông, công trình dân dụng-công nghiệp….
  + Thực hiện 40 nhiệm vụ góp ý và tham mưu cho các văn bản về quản lý đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng; đóng góp ý kiến cho các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật,... do Bộ Giao thông vận tải và các cơ quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng yêu cầu.
  + Nghiệm thu Đề tài nghiên cứu khoa học: "*Xây dựng Quy trình lập mô hình thông tin công trình (BIM) tại TEDI*".100% đơn vị đã có nhân sự phụ trách BIM. Các dự án quy mô cấp I trở lên đã áp dụng BIM theo đúng lộ trình quy định của Chính phủ.
- Đầu tư phần mềm: Về cơ bản đã trang bị đủ các phần mềm bản quyền đảm bảo tính thống nhất và sử dụng hiệu quả, phục vụ tốt các yêu cầu của công tác đấu thầu, thực hiện dự án cũng như đảm bảo tính pháp lý về bản quyền phần mềm theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và Luật KHCN
- Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015:

+ Hoàn thành các nội dung thường niên duy trì Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 trong Tổng công ty:
+ Ban hành Chính sách Chất lượng mới, phù hợp với thực tế và định hướng trong giai đoạn mới của TEDI;
+ BVC đã thực hiện đánh giá Tái chứng nhận Hệ thống QLCL TEDI theo ISO 9001-2015 và TEDI đã được cấp Chứng chỉ ISO 9001 mới, hiệu lực đến 10/2027.

e) Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Quản lý nguồn nhân lực: Tổng số lao động là 1.639 người (318 nữ, chiếm 19,4%), trong đó:
  + Lao động quản lý, phục vụ chiếm 17,2%; lao động sản xuất chiếm 82,8%.
  + Lao động có trình độ đại học trở lên chiếm 86,4%, trong đó Thạc sỹ - Tiến sỹ chiếm 14,3% tổng số lao động.
  + Lao động đảm nhận chức danh từ chủ trì hạng mục trở lên: 31,1%.
  + Tổng số chứng chỉ hành nghề tư vấn các chuyên ngành là 1.031 chứng chỉ, gồm 550 chứng chỉ hạng I, 322 hạng II và 159 hạng III.
  + Biến động: Giảm 6 người, trong đó tuyển dụng 152; thôi việc và nghỉ hưu 158
- Công tác tổ chức:
  + Tuân thủ các quy định về nghĩa vụ công bố thông tin và báo cáo Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
  + Xây dựng Đề án kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ III (2024-2029).
  + Xây dựng cơ cấu tổ chức Tổng công ty nhiệm kỳ III (2024-2029);
  + Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2024, nhiệm kỳ III (2024-2029);
  + Hội nghị Người lao động năm 2024.
  + Tổ chức Lễ công bố Quyết định bổ nhiệm Tổng giám đốc và bàn giao công tác điều hành.
  + Tổ chức Hội nghị thường kỳ lần thứ 32 TEDI-LTEC tại TP Hồ Chí Minh.
  + Triển khai Chương trình hợp tác giữa TEDI và OCG về lĩnh vực đường sắt: (i) Cử Kỹ sư TEDI tham gia các Dự án Đường sắt của OCG, (ii) Cử Kỹ sư TEDI đào tạo tại hiện trường các Dự án đường sắt của OCG và (iii) Các Chuyên gia đường sắt của OCG đào tạo Kỹ sư TEDI tại Văn phòng.
  + Thành lập Ban hợp tác lĩnh vực đường sắt TEDI-OCG, Ban Kiểm toán nội bộ; Kiện toàn Người phụ trách quản trị Công ty, Tổ công bố thông tin, Tổ giúp việc HĐQT, Ban đầu tư.
- Công tác cán bộ:
  + Tổng số cán bộ chủ chốt từ phó phòng trở lên là 300 người. Trong kỳ bổ nhiệm mới 42 người, giảm 20 người
  + Xét nâng lương, nâng bậc, chuyển chức danh: 266 người.
  + Thu nhập bình quân của người lao động 22,811 triệu đồng/người/tháng
  + Quỹ Tiền lương – Tiền thưởng trích trong năm: 505,566 tỷ đồng, bằng 37,1% doanh thu thuần và bằng 42,4% doanh thu tự thực hiện. Số còn phải trả người lao động thời điểm 31/12/2024 là 134,037 tỷ đồng, bằng 26,5% Quỹ tiền lương – Tiền thưởng đã trích.
  + 732 lượt người lao động được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng mềm, trong đó đào tạo dài hạn 50 lượt và đào tạo ngắn hạn 682 lượt.

+ 236 người được huấn luyện An toàn vệ sinh lao động, trong đó 216 người thuộc đối tượng nhóm 2 và 20 người thuộc đối tượng nhóm 3.
+ Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho 86 cán bộ, kỹ sư và người lao động của Tổng công ty.
+ Tổ chức thành công khóa huấn luyện dân quân tự vệ, góp phần nâng cao ý thức quốc phòng và phát triển kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên.

- Công tác bảo hiểm xã hội:

Các đơn vị thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ trích và nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Bình quân số người lao động đóng bảo hiểm trong năm là 1.569 người. Tổng số tiền nộp bảo hiểm năm 2024 là 35,950 tỷ đồng.

f) Công tác quản trị văn phòng:

- Công tác truyền thông:
  + Biên tập các bài viết về các hoạt động, các dự án của TEDI để thực hiện công tác truyền thông trên Trang thông tin điện tử của TEDI. Trong năm 2024, tổng số bài đăng trên Website tedi.vn là 96 tin bài bao gồm các thông tin về các hoạt động, sự kiện và tin tức dự án, Công bố thông tin và Tập san TEDI;
  + Xây dựng mối quan hệ hiệu quả giữa TEDI và một số cơ quan truyền thông quan trọng của ngành, đặc biệt là Báo Giao thông (tham gia truyền thông vào dịp Tết nguyên đán; 30/4 và 02/9), Báo Công lý, Báo Kiểm toán; Chuẩn bị các nội dung liên quan để TEDI trả lời các cơ quan báo/ đài khi phát sinh các sự kiện về ngành GTVT;
  + Biên soạn và phát hành Tập san Thông tin Tư vấn thiết kế TEDI số Quý I, II và III năm 2024;
  + Xây dựng cập nhật phim TEDI theo hướng mới, hiện đại.
  + Phối hợp cùng Báo Giao thông xây dựng hoàn thành film ngắn "Giới thiệu về đường sắt tốc độ cao".
  + Hoàn thành xây dựng film ngắn về giải thưởng FIDIC cho 06 dự án TEDI đạt giải trong các năm qua và các tư liệu truyền thông khác.
- Công tác văn phòng
  + Tổng công ty và các Công ty con đã tổ chức, thực hiện tốt các hoạt động chung và quản lý, duy trì phát triển Thương hiệu của Nhóm công ty TEDI.
  + Thực hiện công tác quản trị văn phòng: Quản lý phương tiện vận tải; Công tác PCCC, vệ sinh môi trường, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe hàng ngày và khám sức khỏe định kỳ cho NLĐ, công tác văn thư trên phần mềm, quản trị mạng nội bộ.
- Công tác thi đua khen thưởng
  + Thành tích năm 2023 được cơ quan quản lý cấp trên quyết khen thưởng trong năm 2024: Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" năm 2023 của TP Hà Nội; cho Tổng công ty; Cờ "Đơn vị tiên tiến xuất sắc về phong trào thể dục thể thao" năm 2023 của Sở Thể dục thể thao TP Hà Nội; Cờ thi đua "Công đoàn vững mạnh năm 2023 của Tổng Liên đoàn LĐ VN và Công đoàn GTVT Việt Nam; 16 Bằng Lao động sáng tạo của Tổng liên đoàn LĐ Việt Nam; Bằng khen của Bộ GTVT cho 01 cá nhân.
  + Quyết định khen thưởng thành tích năm 2024:
    ✓ Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen "Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động" năm 2024 cho Tổng công ty.

- ✓ 24 công trình/ dự án đạt giải Công trình chất lượng cao năm 2024: 01 giải Nhất; 02 giải Nhì và 21 giải Ba với tổng kinh phí khen thưởng là 140 triệu đồng.
- ✓ 223 sáng kiến, cải tiến, hợp lý hóa sản xuất được khen thưởng năm 2024
- ✓ Danh hiệu thi đua năm 2024: 04 Doanh nghiệp tiêu biểu xuất sắc năm 2024 (TEDI, BRITEC, HECO, RECO); 50 Cá nhân tiêu biểu xuất sắc năm 2024; 218 Chiến sỹ thi đua; 1043 Lao động tiên tiến.

g) *Văn hóa doanh nghiệp*

- Đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo cơ sở vật chất văn phòng làm việc, thiết bị dụng cụ máy móc sản xuất cho Người lao động; xây dựng môi trường làm việc xanh sạch đẹp, chuyên nghiệp
- Phối hợp tổ chức Công đoàn chăm lo đời sống vật chất , tinh thần cho NLĐ, đảm bảo quyền lợi của Người lao động theo đúng Thỏa ước lao động tập thể, các quy chế chính sách liên quan đến Người lao động và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
- Toàn thể người lao động có đủ việc làm, thu nhập ổn định. 100% người lao động được thanh toán thêm một khoản tiền lương nhân dịp các ngày lễ, tết, được tặng quà sinh nhật và các khoản chi có tính chất phúc lợi; được tham quan học tập trong nước và nước ngoài; được tham gia khám sức khỏe định kỳ hàng năm, riêng lao động nữ được khám thêm một lần về sức khỏe sinh sản.
- Thăm hỏi người lao động ốm đau, tai nạn và trợ cấp người lao động gặp khó khăn đột xuất, vợ, chồng, con mắc bệnh hiểm nghèo phải điều trị dài ngày, gia đình có việc hiếu và khen thưởng kịp thời NLĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổng chi Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 21,220 tỷ đồng.
- Tổ chức thăm hỏi, tặng quà động viên cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động thuộc các công đoàn bộ phận đợt cao điểm thực hiện triển khai dự án.
- Hoạt động thể dục thể thao văn hóa được quan tâm, duy trì thường xuyên, thu hút cán bộ, công nhân viên lao động tham gia tập luyện và thi đấu, nâng cao sức khoẻ thể chất và tinh thần, sau những ngày làm việc căng thẳng, vất vả, đồng thời tăng cường sự giao lưu, đoàn kết giữa các đơn vị.
- Làm tốt công tác xã hội, từ thiện:
  + Người lao động đóng góp 2 ngày lương vào Quỹ Xã hội từ thiện với tổng số tiền 832 triệu đồng.
  + Ủng hộ cơ sở vật chất trường mầm non Mường Men – Vân Hồ - Sơn La; mua gờ giảm tốc bản thép hỗ trợ chùa Thiện viện Trúc Lâm Tuệ Đức.
  + Ủng hộ các em, gia đình các em bị tai nạn giao thông tỉnh Quảng Trị nhân dịp Tết nguyên đán Ất Tỵ 2025 với tổng kính phí 150 triệu đồng.
  + Đặc biệt trong năm 2024, đã tổ chức 04 đoàn đi hỗ trợ trực tiếp cho đồng bào 4 tỉnh phía Bắc bị ảnh hưởng nặng nề của cơn bão số 3 (Yagi) với tổng kinh phí 500 triệu đồng.
  + Ngoài ra, tổ chức các hoạt động như hiến máu nhân đạo, tặng sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách phường Hàng Bột, tặng học bổng cho sinh viên Đại học Kiến trúc, hỗ trợ kinh phí tư vấn xây dựng công trình dân sinh;

7.2 Đánh giá kết quả hoạt động của Ban điều hành Tổng công ty.

a) Kết quả hoạt động.

- Công tác phát triển thị trường, sản phẩm:

+ Tiếp tục tập trung chủ yếu vào các dự án trọng điểm quốc gia, nằm trong kế hoạch đầu tư công của Chính phủ và các tỉnh, thành phố là khách hàng truyền thống
+ Phát triển thêm một số thị trường mới, một số dự án tiềm năng tại các địa phương như: Cao Bằng, Hòa Bình, Sơn La, Sơn La...; Duy trì và mở rộng với một số Nhà đầu tư trong nước/nước ngoài; Dự án có yếu tố nước ngoài như Dự án Solomon hiện đang triển khai thuận lợi.
+ Lĩnh vực đường sắt: Dự án Đường sắt tốc độ cao đã được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư ngày 30/11/2024, sẽ triển khai FS và thiết kế FEED vào đầu năm 2025.
+ Lĩnh vực hàng không: Đã hoàn thành 03 hợp đồng với các đối tác nước ngoài bao gồm ADPi, ATR (CH Pháp), CPGV (Singapore, dự án sân bay Nazabayev-Kazastan). Đang tiếp tục hợp tác với các đối tác: SPS (Mỹ) để tham gia Dự án cập nhật, điều chỉnh quy hoạch CHKQT Long Thành (vốn vay của Cơ quan thương mại và Phát triển Hoa Kỳ); OCG và ADPi để tham gia thi tuyển quốc tế lập ý tưởng quy hoạch đô thị sân bay Long Thành.

- Công tác đấu thầu, ký kết hợp đồng: Năm 2024, tham gia dự thầu 55 gói thầu, trúng thầu 54 gói với tổng giá trị trúng thầu: 622 tỷ đồng. Ký kết 145 hợp đồng và phụ lục hợp đồng với tổng giá trị là 721 tỷ đồng, bằng 102% thực hiện năm 2023.
- Công tác sản xuất kinh doanh: Giá trị sản lượng đạt 780 tỷ đồng, bằng 108% thực hiện năm 2023. Thu kinh phí: 714 tỷ đồng, xấp xỉ thực hiện năm 2023.
- Công tác tài chính:
  + Doanh thu: 679 tỷ đồng, đạt 123% kế hoạch năm.
  + Lợi nhuận trước thuế: 66 tỷ đồng, bằng 125% kế hoạch năm.
  + Lợi nhuận sau thuế: 57 tỷ đồng, bằng 122% kế hoạch năm.
  + Đầu tư TSCĐ: 13,918 tỷ đồng, 71% kế hoạch năm.
- Hiệu quả sản xuất kinh doanh:
  + Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng giá trị tài sản (ROA): 8,26%
  + Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 26,62%
  + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (ROT): 8,38%
  + Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận thuần trên doanh thu thuần: 10,10%.
- Hiệu quả đầu tư vốn:
  + Vốn đầu tư vào 10 công ty con là 68,435 tỷ đồng.
  + Cổ tức và lợi nhuận được chia năm 2023 ghi nhận doanh thu tài chính 2024: 19,364 tỷ đồng, bằng 28,3% vốn đầu tư vào công ty con (68,435 tỷ đồng).
  + Dự kiến cổ tức và lợi nhuận được chia năm 2024 bằng 70% lợi nhuận sau thuế năm 2024, đạt 18,632 tỷ đồng, bằng 27,2% vốn đầu tư vào công ty con

b) Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ thành viên Ban điều hành:

- Ban Tổng giám đốc:
  + Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tổ chức cán bộ, chất lượng sản phẩm, quản trị văn phòng; đảm bảo hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp được vận hành tốt, tuân thủ pháp luật hiện hành và quy chế quy định của Tổng công ty.
  + Thực hiện tốt công tác điều hành sản xuất kinh doanh, hoàn thành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu đều vượt kế hoạch; hoàn thành tốt Chương trình mục tiêu năm 2024.

+ Tích cực tìm kiếm công việc, phát triển thị trường, sản phẩm, đảm bảo đủ công văn việc làm cho Người lao động.
+ Thực hiện tốt công tác ký kết hợp đồng, tạm ứng, nghiệm thu khối lượng, nghiệm thu thanh quyết toán, bám sát kế hoạch giải ngân của Chủ đầu tư để tận thu kinh phí, đảm bảo dòng tiền cho sản xuất kinh doanh.
+ Điều hành dự án hiệu quả. Các dự án được triển khai đáp ứng tiến độ yêu cầu, đảm bảo chất lượng, giải quyết kịp thời những yêu cầu phát sinh của Nhà đầu tư/Khách hàng;
+ Kiểm soát chặt chẽ chi phí, tăng cường nghiệm thu khối lượng thực hiện, tận thu kinh phí đảm bảo hiệu quả dự án, tỷ suất lợi nhuận thuần trên doanh thu thuần cung cấp dịch vụ đạt 10,1% và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt 8,38%.
+ Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT: Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro trong SXKD, tài chính; cập nhật bổ sung các quy định nội bộ, từng bước hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp tuân thủ pháp luật và đạt hiệu quả cao.

- Kế toán trưởng:
  + Tuân thủ quy định pháp luật về quản lý thuế và bảo hiểm xã hội, thực hiện kê khai, quyết toán và nộp nghĩa vụ NSNN, BHXH đầy đủ, kịp thời.
  + Lập Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm tuân thủ chuẩn mực, chế độ kế toán và các quy định pháp luật hiện hành, đáp ứng tiến độ quy định.
  + Công tác công bố thông tin Báo cáo tài chính tuân thủ quy định.
  + Chủ động tham mưu, lập báo cáo quản trị định kỳ đáp ứng kịp thời yêu cầu cho công tác điều hành, ra quyết định của Tổng giám đốc về lĩnh vực tài chính.
- Đánh giá xếp loại doanh nghiệp: Loại A
- Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ban điều hành: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024.
- Đạt danh hiệu "*Doanh nghiệp tiêu biểu xuất sắc*" năm 2024.

7.3 Đánh giá kết quả hoạt động của Người đại diện phần vốn, Kiểm soát viên.

a) Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.

(1) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024: 9 đơn vị hoàn thành kế hoạch, 01 đơn vị chưa hoàn thành kế hoạch.

(2) Các nội dung khác của nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024: cơ bản thực hiện tốt, gồm lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập BCTC năm 2024; phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023, chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

(3) Về việc cập nhật sửa đổi Quy chế Quản lý tài chính, Quy định phân quyền quyết định quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT Tổng công ty: Các đơn vị đang triển khai thực hiện.

b) Thực hiện chức năng nhiệm vụ NĐDPV, KSV.

Người đại diện phần vốn tại các công ty con về cơ bản đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ quy định tại Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn, góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu SXKD hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty. Phối hợp với HĐQT Công ty con thực hiện chức năng nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty con với vai trò NĐDPV của Tổng công ty tại Công ty con, chỉ đạo thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và chỉ đạo của HĐQT Tổng công ty, cụ thể:

- Công tác sản kinh doanh:
  + Tham gia dự thầu 344 gói thầu, trúng thầu 300 gói với tổng giá trị trúng thầu: 865 tỷ đồng.
  + Ký kết 239 hợp đồng với tổng giá trị là 764 tỷ đồng.
  + Giá trị sản lượng đạt 818 tỷ đồng, bằng 89% thực hiện năm 2023.
  + Thu kinh phí: 759 tỷ đồng, bằng 87% thực hiện năm 2023.
- Công tác tài chính:
  + Doanh thu: 779 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch năm.
  + Lợi nhuận trước thuế: 64 tỷ đồng, bằng 115% kế hoạch năm.
  + Lợi nhuận sau thuế: 49 tỷ đồng, bằng 111% kế hoạch năm.
  + Đầu tư TSCĐ: 3,932 tỷ đồng, 33% kế hoạch năm.
- Hiệu quả sản xuất kinh doanh:
  + Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng giá trị tài sản (ROA): 6,89%
  + Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 24,42%
  + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (ROT): 6,32%
  + Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận thuần trên doanh thu thuần: 8,40%.
- Thực hiện tốt chế độ nộp Báo cáo tài chính, Báo cáo định kỳ của NĐDPV, KSV và các báo cáo đột xuất theo mẫu biểu và tiến độ yêu cầu.
- Tuân thủ quy định xin ý kiến bằng văn bản các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT TEDI chấp thuận trước khi NĐDPV biểu quyết tại HĐQT, ĐHĐCĐ công ty.

c) Đánh giá xếp loại doanh nghiệp và mức độ hoàn thành nhiệm vụ NĐDPV, KSV:

Trên cơ sở đánh giá kết quả SXKD năm 2024 và kết quả thực hiện nhiệm vụ NĐDPV trong năm 2024 của NDDPV, KSV, đánh giá xếp loại doanh nghiệp và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của NĐDPV, KSV tại 10 Công ty con như sau:

- Xếp loại doanh nghiệp năm 2024:
  + Doanh nghiệp loại A: 09 đơn vị (RECO, HECO, BRITEC, TECCO2, TECCO5, TEDI-PORT, TEDI-WECCO, TEDI-GIC, APECO).
  + Doanh nghiệp loại C: 01 đơn vị (TEDCO4)
  + 03 đơn vị đạt danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu xuất sắc năm 2024": HECO, BRITEC, RECO.
- Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của NDDPV, KSV:
  + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: NĐDPV tại 09 đơn vị đạt Doanh nghiệp loại A.
  + Không hoàn thành nhiệm vụ: NĐDPV tại TEDCO4

***Kết luận**: Ban điều hành Tổng công ty và Người đại diện phần vốn đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ trong năm 2024, đảm bảo tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty, Công ty; thực hiện nghiêm túc nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của doanh nghiệp, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2024, bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông. Tổng công ty và 9 công ty con được xếp doanh nghiệp loại A, Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với TEDCO4 chỉ đạt Doanh nghiệp loại C, NĐDPV cần tăng cường tính chủ động hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ để có bứt phá trong năm 2025 với sự hỗ trợ của Tổng công ty và các công ty con trong nhóm Công ty TEDI để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025.*

8. 10 sự kiện tiêu biểu năm 2024:

Kết quả hoạt động năm 2024 được tổng kết thông qua 10 sự kiện tiêu biểu của Tổng công ty, cụ thể như sau:

1) Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông và kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ chủ chốt Tổng công ty nhiệm kỳ III (2024-2029).
2) Hoàn thiện nhiều Quy chế, Quy định quản trị nội bộ: Nội quy lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc; Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc; Quy chế Tiền lương thiền thưởng; Quy chế giao, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CBNV .. và các Quy định chăm lo đời sống NLĐ, chính sách với NLĐ nghỉ hưu, chuyển công tác.
3) Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư "Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam" do TEDI là đơn vị Tư vấn đứng đầu liên danh thực hiện.

   Hoàn thành công tác khảo sát thiết kế và khởi công một số Dự án quan trọng Quốc gia phát triển kinh tế xã hội như: Cao tốc Hòa Bình-Mộc Châu (Hòa Bình), cầu Nguyễn Trãi (Hải Phòng), cầu Kênh Vàng (Bắc Ninh), tuyến nối cao tốc Biên Hòa-Vũng Tàu, các cầu Thượng Cát, Hồng Hà, Mễ Sở qua sông Hồng tại Hà Nội và nhiều dự án lĩnh vực Hàng không và Đường sắt.

   Trúng thầu 02 Dự án lớn: Cao tốc Hòa Bình-Mộc Châu và Hòa Bình – Sơn La (đoạn qua tỉnh Sơn La), trong đó có cầu dây văng Hòa Sơn nhịp 550m kỷ lục Việt Nam.
4) Doanh thu hợp nhất của Tổng công ty đạt 1.370 tỷ, bằng 114% kế hoạch.
5) 100% công trình giao thông cấp đặc biệt và cấp I áp dụng mô hình quản lý thông tin công trình BIM trong khảo sát thiết kế.
6) Dự án cầu Mỹ Thuận 2 do TEDI thực hiện KSTK đạt giải thưởng FIDIC AWARD 2024.
7) 16 Kỹ sư TEDI được Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng Bằng Lao động sáng tạo.
8) Tổ chức thành công Hội thi "Đồ án xuất sắc TEDI năm 2024".
9) TEDI đạt TOP 30 "Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động" năm 2024 và được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen "Đã có thành tích xuất sắc trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Người lao động".
10) Ủng hộ đồng bào 04 tỉnh miền núi phía bắc bị thiệt hại nặng nề do lũ lụt bởi cơn bão số 3 YAGI gây ra với tổng số tiền là 500 triệu đồng.

PHẦN II
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu Hợp nhất			Số liệu Công ty mẹ		
		TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ % KH/TH	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ % KH/TH
1	Tổng giá trị tài sản	1.296.531	1.250.000	96,4	688.380	640.000	93,0
2	Tổng doanh thu	1.370.260	1.260.000	92,0	678.814	578.000	85,1
3	Lợi nhuận trước thuế	110.410	101.070	91,5	66.045	57.400	86,9
4	Lợi nhuận sau thuế	86.841	81.451	93,8	56.882	49.420	86,9
	- Công ty mẹ	*63.559*	*57.996*	91,2	*56.882*	*49.420*	86,9
	- CĐ khác	*23.282*	*23.455*	100,7	-	-	-
5	Lãi cơ bản trên CP	5.085	4.650	91,4	x	x	x
6	Đầu tư mua sắm TSCĐ, XDCB	17.850	27.063	151,6	13.918	14.930	107,3

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

(Theo kết quả SXKD của Công ty mẹ)

Cổ tức	2.000 đồng/cổ phiếu
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	DN Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGĐ, KTT.
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 10% LNST
LNST chưa phân phối	Còn lại sau khi phân chia các quỹ nêu trên

3. Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 là 1,1436 tỷ đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng người	Mức thù lao tháng (đ)	Thù lao KH năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	16,700,000	200,400,000
2	PCT HĐQT-TGĐ	1	0,9	12	15,000,000	180,000,000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	13,400,000	482,400,000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	10,000,000	120,000,000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	6,700,000	160,800,000
	Cộng	**8**		**96**		**1,143,600,000**

Thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty mẹ.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT:

Căn cứ Nghị quyết 04 NQ-NK3/TEDI-HĐQT ngày 13/12/2024 của Hội đồng quản trị, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 gồm các nội dung chủ yếu sau:

1) Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Tổng công ty đảm bảo tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao; duy trì và phát triển các thị trường truyền thống, mở rộng thị trường tiềm năng mới, đặc biệt đón đầu thị trường ngân sách địa phương theo chính sách chuyển dịch vốn đầu tư công của nhà nước; từng bước phát triển thị trường ngoài nước theo chương trình hợp tác với OCG (Nhật Bản); LTEC (Lào); tiếp tục phát triển ngành nghề mới trong đó tập trung nguồn lực để đón đầu nguồn công việc từ dự án Đường sắt tốc độ cao trục Bắc Nam, các dự án sắt đô thị tại TP Hà Nội, Hồ Chí Minh; các quy hoạch cảng sân bay, TOD đường sắt, v.v…;
2) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo đảm cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Tổng công ty;
3) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu công ty con, củng cố và phát triển nhóm công ty trong đó xác định thị trường, ngành nghề theo định hướng kế hoạch trung hạn 2024-2029 đã được ĐHĐCĐ thông qua; tập trung xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, tối ưu hóa cơ cấu lao động; hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ theo định hướng chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội nói chung và của Tổng công ty nói riêng.
4) Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Tổng công ty an toàn, hiệu quả; Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Tổng công ty, hạch toán và kiểm soát hiệu quả dự án theo hợp đồng; hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và tăng cường công tác kiểm toán nội bộ kiểm soát rủi ro trong mọi mặt hoạt động của Tổng công ty: quản lý chất lượng, quản lý hợp đồng, điều hành sản xuất, quản lý vốn tài sản, quản lý nguồn nhân lực, quản trị văn phòng, v.v...
5) Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo định hướng phát triển ngành nghề và mở rộng thị trường của Tổng công ty ra nước ngoài với sự hỗ trợ của các cổ đông chiến lược. Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ chuyên gia chủ chốt, chuyên gia đầu ngành, đạt tiêu chuẩn tư vấn quốc tế;
6) Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Tổng công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ và các quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt tài chính, quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty. Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty tuân thủ quy định tại Điều lệ và pháp luật hiện hành.

2. Chương trình mục tiêu năm 2025:

1) Sản xuất kinh doanh và phát triển ngành nghề:
   - . Hoàn thành các chỉ tiêu về Sản lượng/Doanh thu/Lợi nhuận được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua.
   - Phát triển mạnh mẽ ngành đường sắt. Đưa cơ cấu doanh thu ngành đường sắt chiếm 15-20% trong tổng doanh thu.

- Tiếp tục khẳng định thương hiệu cầu đặc biệt lớn với việc tham gia các công trình cầu đặc biệt lớn: Tứ Liên, Thượng Cát, Cát Lái, Cần Giờ, Cần Thơ 2,...
- Phát triển ngành nghề quy hoạch đô thị, đô thị TOD; kiến trúc xây dựng cho các công trình ga đường sắt, nhà ga cảng hàng không.
- Tham gia tối thiểu 02 dự án tại nước ngoài.

2) Phát triển lĩnh vực Đường sắt:
   - Tăng cường liên danh, liên kết với các Tư vấn lớn, Nhà đầu tư/Tổng thầu lớn trong và ngoài nước để tham gia các siêu dự án: Dự án ĐSTĐC trên trục Bắc Nam, Đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.
   - Chuẩn bị nguồn nhân lực gồm thu hút, tuyển dụng và đào tạo nhân lực cho các chương trình đột phá phát triển giao thông quốc gia trong năm tới, đặc biệt là lĩnh vực đường sắt.
   - Từng bước thành lập 02 bộ phận ngành đường sắt gồm Đường sắt tốc độ cao/Đường sắt Quốc gia và Đường sắt đô thị.
3) Khoa học công nghệ và quản lý chất lượng:
   - Tổ chức thành công Giải thưởng sáng tạo KHCN TEDI 2025.
   - Ứng dụng thiết kế theo mô hình BIM cho 100% công trình từ cấp II trở lên.
   - Nghiên cứu và ứng dụng 1 quy trình đồng bộ hoá thiết kế để tối đa hoá năng suất lao động.
   - Triển khai lộ trình chuyển đổi số của Tổng công ty và hoàn thành trong vòng 02 năm (2025-2026), trên nguyên tắc số hoá quy trình làm việc để tăng khả năng kiểm soát, tăng năng suất lao động.
   - Đổi mới cách thức quản lý chất lượng công trình và nghiên cứu phát triển cho phù hợp với sự phát triển của KHCN hiện nay.
4) Đầu tư và quản lý tài chính:
   - Hoàn thành bước chuẩn bị đầu tư đối với toà nhà Trung Kính. Chuẩn bị nguồn lực đầu tư gồm vốn chủ sở hữu và vốn vay cho việc đầu tư.
   - Tiết kiệm chi tiêu, quản lý chặt chẽ nguồn đầu tư, mua sắm. Thành lập bộ phận giá tại phòng TCKT để tham mưu quyết định giá, phấn đấu tiết kiệm 10% từ dự toán các nguồn đầu tư, mua sắm. Phấn đấu tiết kiệm 5% từ các chi phí chi tiêu thường xuyên cho các việc không thực sự cần thiết.
   - Xem xét quyền lợi bảo hiểm tốt hơn cho Người lao động.
5) Văn hoá doanh nghiệp:
   - Duy trì và phát triển văn hoá doanh nghiệp đúng định hướng sứ mệnh, tầm nhìn và giá trị cốt lõi đã đề ra.
   - Tăng cường giao lưu thân thiện, hài hoà giữa HĐQT, Ban điều hành, các đơn vị thành viên và các kỹ sư. Xây dựng môi trường TEDI hơn cả một nơi làm việc.
   - Phấn đấu giảm thời gian làm việc ngoài giờ, tăng chương trình sinh hoạt ngoại khóa, TDTT cho Người lao động nhằm nâng cao sức khỏe và tinh thần đoàn kết.
   - Tiếp tục phát huy vai trò phối hợp của các tổ chức đoàn thể chính trị trong doanh nghiệp. Tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp và Đại hội XXIII Đảng bộ Tổng công ty. Phấn đấu tiếp tục đạt Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động năm 2025.

PHẦN III
KẾT LUẬN

Trên đây là nội dung Báo cáo hằng năm của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2025.

Để có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đã trình bày ở trên và thông qua các nội dung Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ tại tờ trình số 1182 TTr/TEDI-HĐQT ngày 14/4/2025.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS TCT (biết);
- Ban điều hành TCT (th/h);
- ĐU-CĐ TCT (ph/h);
- NĐDPV, KSV (th/h);
- Ban KTNB (th/h);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI CTCP

Phạm Hữu Sơn

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 1182 TTr./TEDI-HĐQT	*Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

TỜ TRÌNH
V/v: Các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

Căn cứ Nghị quyết số 05 NQ-NK3/TEDI-HĐQT ngày 14/3/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty TVTK GTVT – CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Báo cáo số 1181 BC/TEDI-HĐQT ngày 14/4/2025 của Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo tài chính năm 2024:

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP (TEDI) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, trong đó một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng tài sản	629.634.627.272	688.380.200.012	1.239.225.449.618	1.296.530.925.661
	- Tài sản NH	*505.281.938.903*	*561.483.921.655*	*1.142.079.472.844*	*1.202.935.012.099*
	- Tài sản DH	*124.352.688.369*	*126.896.278.357*	*97.145.976.774*	*93.595.913.562*
2	Tổng doanh thu:	744.677.168.856	678.813.672.084	1.493.107.652.667	1.370.259.779.171
	- SXKD chính	*717.580.959.704*	*654.503.960.449*	*1.480.350.205.508*	*1.362.471.663.279*
	- Tài chính	*26.796.312.369*	*23.995.074.935*	*11.169.229.437*	*7.350.463.514*
	- TN khác	*299.896.783*	*314.636.700*	*1.588.217.722*	*437.652.378*
3	LN trước thuế	73.509.468.742	66.045.019.512	122.442.625.555	110.410.444.887
4	LN sau thuế:	62.879.995.360	56.881.677.844	96.523.922.887	86.840.703.204
	- CĐ Cty mẹ	62.879.995.360	56.881.677.844	71.415.200.297	63.559.079.504
	- CĐ ko KS	-	-	25.108.722.590	23.281.623.700
5	Lãi cơ bản/CP	x	x	4.281	5.085
6	Đầu tư TSCĐ	8.166.919.430	13.917.827.034	11.909.688.687	17.849.625.539

3. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
I.	**Vốn điều lệ**	**125.000.000.000**		
II.	**Số cổ phần**	**12.500.000**	100%	
	Số cổ phần đang lưu hành	*12.500.000*	*100%*	
III.	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	**66.045.019.512**		
IV.	**Chi phí thuế TNDN hiện hành**	**9.163.341.668**		
V.	**Chi phí thuế TNDN hoãn lại**	**0**		
VI.	**Lợi nhuận sau thuế**	**56.881.677.844**	100,00%	
1	Cổ tức (2.000đ/CP x 12.500.000CP)	25.000.000.000	44,0%	
2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	2.334.000.000	4,1%	
	Trong đó :			
	- Thưởng HĐQT, BKS (50%)	*1.167.000.000*		
	- Thưởng Ban điều hành (50%)	*1.167.000.000*		
3	Quỹ thưởng Doanh số bán hàng	2.334.000.000	4,1%	
4	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	5.688.000.000	10,0%	
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	21.525.677.844	37,8%	

4. Quyết toán tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024 là 1.073.520.000 đồng theo đúng dự toán được ĐHĐCĐ năm 2024 phê duyệt, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được duyệt	Quyết toán năm 2024	Số đã trả năm 2024	Số được quyết toán
I.	**Hội đồng quản trị**					
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch	70,650,000	70,650,000	70,650,000	-
2	Phạm Hữu Sơn	Phó CT	63,450,000	63,450,000	63,450,000	-
		Chủ tịch	117,750,000	117,750,000	117,750,000	-
3	Đào Ngọc Vinh	TV	56,520,000	56,520,000	56,520,000	-
		Phó CT	105,750,000	105,750,000	105,750,000	
4	Đỗ Minh Dũng	TV	56,520,000	56,520,000	56,520,000	-
5	Đỗ Thị Phương Lan	TV	150,720,000	150,720,000	150,720,000	-
6	Mutsuya MORI	TV	94,200,000	94,200,000	94,200,000	-
7	Nhữ Đình Hòa	TV	94,200,000	94,200,000	94,200,000	-
II.	**Ban kiểm soát**					
1	Mạch Thanh Toàn	TBKS	42,390,000	42,390,000	42,390,000	-
2	Võ Tùng Hưng	TBKS	70,650,000	70,650,000	70,650,000	-
3	Ngô Nam Hà	TV	75,360,000	75,360,000	75,360,000	-
4	Võ Hoàng Anh	TV	28,260,000	28,260,000	28,260,000	-
5	Phan Lê Bình	TV	47,100,000	47,100,000	47,100,000	-
III	**Tổng cộng**		**1,073,520,000**	**1,073,520,000**	**1,073,520,000**	-

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			*Trong đó Công ty mẹ*		
		TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ %	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	1.296.531	1.250.000	96,4	688.380	640.000	93,0
2	Tổng doanh thu	1.370.260	1.260.000	92,0	678.814	578.000	85,1
3	Lợi nhuận trước thuế	110.410	101.070	91,5	66.045	57.400	86,9
4	Lợi nhuận sau thuế:	86.841	81.451	93,8	56.882	49.420	86,9
	T/ đó: - CĐ C.ty mẹ	*63.559*	*57.996*	91,2	*56.882*	*49.420*	86,9
	- CĐ không kiểm soát	*23.282*	*23.455*	100,7	-	-	-
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	5.085	4.650	91,4	x	x	x
6	Đầu tư tài sản cố định	17.850	27.063	151,6	13.918	14.930	107,3

6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

(Theo kết quả SXKD của Công ty mẹ)

- Cổ tức: 2.000 đồng/cổ phiếu.
- Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BĐH: Doanh nghiệp Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST (trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGĐ, KTT).
- Quỹ thưởng DSBH: Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu.
- Quỹ KTPL: 10% LNST.
- LNST chưa phân phối: phần còn lại.

7. Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng người	Mức thù lao tháng (đ)	Thù lao KH năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	16,700,000	200,400,000
2	PCT HĐQT-TGĐ	1	0,9	12	15,000,000	180,000,000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	13,400,000	482,400,000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	10,000,000	120,000,000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	6,700,000	160,800,000
	Cộng	**8**		**96**		**1,143,600,000**

Thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty mẹ.

Hội đồng quản trị Tổng công ty TVTK GTVT – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung nêu trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS TCT (biết);
- Ban Điều hành (th/h);
- NĐDPV, KSV tại Cty con (th/h);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI CTCP

Phạm Hữu Sơn

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 1196 TTr./TEDI-HĐQT	*Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025*

TỜ TRÌNH
V/v quyết định đầu tư Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 05.01 NQ-NK3/TEDI-HĐQT ngày 15/4/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty TVTK GTVT – CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua chủ trương đầu tư Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính, Hà Nội với các nội dung sau:

1. Tên dự án đầu tư: Toà nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính.
2. Vị trí dự án: Số 10 Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.
3. Chủ đầu tư: Tổng công ty tư vấn thiết kế giao thông vận tải - CTCP (TEDI)
4. Mục tiêu đầu tư dự án:
   - Đa dạng hoá, mở rộng phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tối đa hiệu quả cho việc sử dụng nguồn vốn.
   - Tạo thặng dư cho doanh nghiệp, gia tăng lợi ích cho các cổ đông, nâng cao tính chuyên nghiệp, xây dựng thương hiệu cho TEDI.
   - Tạo môi trường làm việc giúp nâng cao hiệu quả công việc cũng như tạo sự gắn kết của người lao động với với TEDI.
   - Tăng doanh thu sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ.
5. Quy mô đầu tư:
   - Loại công trình: Công trình dân dụng;
   - Công năng: Tòa nhà hỗn hợp dịch vụ - văn phòng tiêu chuẩn Hạng B;
   - Cấp công trình: Cấp I;
   - Chiều cao < 100m;
   - Số tầng: tầng cao ≤ 25 tầng, tầng hầm: ≤ 3 tầng; Dịch vụ thương mại 01 - 02 tầng, văn phòng 23 - 24 tầng;
6. Tổng mức đầu tư (TMĐT) dự kiến: **702.727.000.000 đồng** *(Chưa bao gồm lãi vay)*
7. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:
   - Vốn CSH (20% TMĐT): 145.000.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm tỷ đồng).

- Vốn huy động (80% TMĐT) từ các nguồn vốn hợp pháp: Các tổ chức tín dụng, các nhà đầu tư khác.

8. Phương án hoàn vốn: Nguồn thu trong quá trình vận hành khai thác Dự án.
9. Thời gian thực hiện dự kiến: Giai đoạn từ năm 2025 - 2028

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua quyết định đầu tư dự án với các nội dung cụ thể nêu trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS TCT (biết);
- Ban Điều hành (th/h);
- NĐDPV, KSV tại Cty con (th/h);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI CTCP

Phạm Hữu Sơn

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /TEDI-BKS	*Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP ("Tổng Công ty") và các quy định pháp luật liên quan, Ban kiểm soát Tổng công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Đánh giá chung kết quả hoạt động năm 2024.

1) Tổ chức bộ máy.

Từ 01/01/2024 đến 15/5/2024, Ban kiểm soát Tổng công ty có 03 thành viên, cụ thể như sau:

- Ông Mạch Thanh Toàn - Trưởng ban
- Ông Ngô Nam Hà - Thành viên
- Ông Võ Hoàng Anh - Thành viên

Từ 15/5/2024 đến 31/12/2024, Ban kiểm soát Tổng công ty có 03 thành viên, cụ thể như sau:

- Ông Võ Tùng Hưng - Trưởng ban
- Ông Ngô Nam Hà - Thành viên
- Ông Phan Lê Bình - Thành viên

2) Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên trong Ban kiểm soát.

- Ông Mạch Thanh Toàn/Võ Tùng Hưng - Trưởng ban: Thực hiện công việc của Trưởng ban theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; Xây dựng và điều hành thực hiện kế hoạch của BKS; tham gia đầy đủ các cuộc họp do Hội đồng quản trị tổ chức, các cuộc họp của Ban kiểm soát và các công tác khác theo quy định; Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và BCTC hợp nhất;

- Ông Ngô Nam Hà - Thành viên: Thực hiện công việc theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và BCTC hợp nhất; tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp của Ban kiểm soát và các công tác khác theo quy định.

- Ông Võ Hoàng Anh/Phan Lê Bình - Thành viên: Thực hiện công việc theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và BCTC hợp nhất; tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp của Ban kiểm soát và các công tác khác theo quy định.

Đánh giá kết quả chung: Hoạt động giám sát các chuyên đề có tính chất chiều sâu, có ý kiến đề xuất trong hoạt động quản lý giúp cho HĐQT/BĐH thông qua các cuộc họp; hoàn thành tốt nhiệm vụ và không có thành viên nào vi phạm quy chế.

2. Các hoạt động của Ban Kiểm soát.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp định kỳ với sự tham gia của 03/03 thành viên để thực hiện các nhiệm vụ, chức năng được quy định tại Điều lệ của Tổng công ty và pháp luật, chi tiết như sau:

- Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo hợp nhất năm 2023; Thảo luận, thống nhất danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 để trình Đại hội đồng thường niên; Bầu Trưởng Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ Ban kiểm soát; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của Tổng công ty.

- Tham gia họp ĐHĐCĐ thường niên; cử người đại diện tham dự và thảo luận tại các phiên họp Hội đồng quản trị; tham gia ý kiến đối với các tài liệu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.

- Đề xuất danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính Tổng công ty và các công ty con năm 2024.

- Thẩm tra tính hợp lý, hợp lệ và cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê, lập các Báo cáo tài chính hàng quý, Báo cáo tài chính 6 tháng/năm đã được soát xét và kiểm toán độc lập; xem xét các ý kiến ngoại trừ ảnh hưởng đến chất lượng Báo cáo tài chính công ty.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT.

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 04 phiên họp thường kỳ và 01 phiên họp bất thường, thành phần tham dự đầy đủ (5/5 thành viên). Các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: Kế hoạch, chiến lược SXKD, mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, đầu tư dự án…

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành Tổng công ty; Người Đại diện phần vốn, Kiểm soát viên của Tổng công ty tại các công ty con nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện có liên quan đến bất kỳ thành viên nào trong Hội đồng quản trị Công ty.

2. Kết quả đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai và thực hiện tốt các nội dung, chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2024.

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra và nắm bắt tình hình các mặt hoạt động của Tổng công ty và đưa ra hướng giải quyết các vấn đề phát sinh kịp thời;

- Rà soát, xây dựng các quy chế, quy định về quản trị doanh nghiệp và chi phí sản xuất trình HĐQT phê duyệt; chỉ đạo khắc phục những tồn tại trong công tác tài chính kế toán và quản lý hợp đồng trên cơ sở thống nhất dùng phần mềm FAST ONLINE chung trong Tổng công ty và các Công ty con để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đáp ứng yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện có liên quan đến bất kỳ thành viên nào trong Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

3. Kết quả thẩm định các Báo cáo tài chính.

Trên cơ sở thẩm định lại các Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Ban kiểm soát có những đánh giá như sau:

- Thống nhất với các Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

- Các Báo cáo tài chính đã được đơn vị kiểm toán nêu ý kiến rằng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm tài chính, phù hợp với Chế độ kế toán, Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

Tại thời điểm 31/12/2024, các chỉ tiêu cơ bản được thể hiện trên Báo cáo tài chính riêng *(bao gồm: Văn phòng Tổng Công ty, Công ty tư vấn thiết kế kiến trúc xây dựng, Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh)* và Báo cáo tài chính hợp nhất Tổng công ty, như sau:

1) Về kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Năm 2024		TH2024/ TH2023	TH/KH 2024
			KH	TH		
I	**BCTC hợp nhất**					
1	Tổng doanh thu	1.493.108	1.200.000	1.370.260	91,77	114,19
2	LN sau thuế hợp nhất của cổ đông Cty mẹ	71.415	51.045	63.559	89,00	124,52
3	EPS (đồng/ CP)	4.281	4.084	5.085	118,78	124,51
II	**BCTC riêng Cty mẹ**					
1	Tổng doanh thu	744.677	550.000	678.814	91,16	123,42
2	LN sau thuế trên BC Cty mẹ	62.880	46.673	56.882	90,46	121,87

2) Về cơ cấu Tài sản và Nguồn vốn tại ngày 31/12/2024

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
1	**Tổng tài sản**	**688.380**	**100,00**	**1.296.531**	**100,00**
A	Tài sản ngắn hạn	561.484	81,57	1.202.935	92,78
B	Tài sản dài hạn	126.896	18,43	93.596	7,22
2	**Tổng nguồn vốn**	**688.380**	**100,00**	**1.296.531**	**100,00**
A	Nợ phải trả	474.702	68,96	937.314	72,29
A1	*Nợ ngắn hạn*	*473.737*	68,82	*935.619*	72,16
A2	*Nợ dài hạn*	*964*	0,14	*1.695*	0,13
B	Vốn chủ sở hữu	213.678	31,04	359.217	27,71

3) Một số chỉ tiêu về hệ số khả năng thanh toán của Báo cáo tài chính hợp nhất:

TT	Khả năng thanh toán	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
1	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,39	1,38
2	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,28	1,29
3	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,91	0,93

4) Nhận xét, đánh giá về tình hình tài chính:

Qua phân tích các số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2024 cho thấy:

- Tình hình tài chính của Tổng công ty ổn định và có sự tăng trưởng, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra;

- Số liệu Báo cáo tài chính thể hiện sự cân đối về tình hình tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tài sản dài hạn luôn được đảm bảo đầu tư bằng nguồn vốn dài hạn, tài sản ngắn hạn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ ngắn hạn;

- Hệ số khả năng thanh toán: đều được đảm bảo. Tiền và các khoản đầu tư ngắn hạn chiếm tỷ trọng khá cao trong cơ cấu tài sản nên tình hình thanh khoản của Tổng công ty thường xuyên duy trì khá tốt.

4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông

Ban kiểm soát đã chủ động tham gia thảo luận, nắm bắt, đánh giá tình hình hoạt động của Tổng công ty thông qua các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Ngoài ra, kịp thời phối hợp với Tổng giám đốc và cổ đông trong việc thực hiện các yêu cầu của Cổ đông về tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

5. Báo cáo đánh giá về các giao dịch liên quan

Tổng công ty đã thực hiện báo cáo đầy đủ các nội dung và giao dịch với các bên liên quan theo đúng quy định pháp luật.

PHẦN II - KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2025

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ TEDI, Ban kiểm soát thống nhất xác định trọng tâm kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025;

- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham dự toàn bộ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình quản trị của Tổng công ty;

- Thẩm định tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính bán niên và cả năm;

- Cập nhật các chế độ, chính sách mới ban hành để nâng cao trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu công việc được giao;

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo về tình hình hoạt động năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT (b/c);
- Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Võ Tùng Hưng

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02 /TEDI-BKS	*Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức & Hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ vào hồ sơ đề xuất cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty kiểm toán độc lập theo thư mời số 226/TEDI-BKS ngày 20/01/2025 về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Để việc thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty như sau:

1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập

(i) Phải thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng do Bộ Tài chính công bố tại trang Web: www.mof.gov.vn;

(ii) Là Công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín và nhiều kinh nghiệm trong công tác kiểm toán các đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính năm; và

(iii) Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, tiến độ kiểm toán do Tổng công ty và các công ty thành viên yêu cầu.

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đưa vào danh sách để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Trên cơ sở các yêu cầu nêu trên và hồ sơ đề xuất tham gia thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 của các công ty kiểm toán độc lập, Ban kiểm soát đề xuất 03 công ty kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025, như sau:

1) Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

3. Đề xuất của Ban kiểm soát

Với các yêu cầu và lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

(i) Thông qua danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP; và

(ii) Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn 01 trong số 03 công ty kiểm toán thuộc danh sách nêu tại mục 2 và giao cho Tổng giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban TGĐ (để phối hợp);
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Võ Tùng Hưng

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1309 TTr/TEDI-HĐQT	*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

TỜ TRÌNH
V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP;

Căn cứ Đơn xin miễn nhiệm chức vụ của ông Võ Tung Hưng, Trưởng Ban kiểm soát TEDI, nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Nghị quyết số 05.02 NQ-NK3/TEDI-HĐQT ngày 24/4/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Hội đồng quản trị Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết nghị các nội dung cụ thể như sau:

1. **Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) do có đơn xin miễn nhiệm như sau:**
   1) Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của ông Võ Tùng Hưng theo Đơn xin miễn nhiệm chức vụ của cá nhân.
2. **Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029).**
   1) Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát: 01 thành viên.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết nghị.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: - Như trên; - HĐQT, BKS; - Lưu VT, BTC ĐH.	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH** TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI CTCP **Phạm Hữu Sơn**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

ĐƠN XIN MIỄN NHIỆM CHỨC VỤ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị
Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP (TEDI)

Tên tôi là: VÕ TÙNG HƯNG

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát TEDI.

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (2024-2029) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP, tôi được Đại hội tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát TEDI nhiệm kỳ 2024-2029. Tại phiên họp thứ Nhất của Ban kiểm soát TEDI, Tôi được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát TEDI nhiệm kỳ 2024-2029.

Tuy nhiên do điều kiện công tác đến thời điểm này Tôi không thể tiếp tục làm thành viên Ban kiểm soát TEDI nhiệm kỳ 2024-2029.

Căn cứ Điều lệ tổ chức - hoạt động của TEDI, Tôi viết đơn này đề nghị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát TEDI của Tôi.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị TEDI xem xét, chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2025
Người làm đơn

Võ Tùng Hưng

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1358 TTr/TEDI-HĐQT	*Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2025*

TỜ TRÌNH
V/v thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP;

Căn cứ Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)

Căn cứ kết quả ứng cử, đề cử.

Tính đến 17h00, ngày 28/4/2025 (hạn cuối ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029), Hội đồng quản trị Tổng công ty đã nhận được số đơn đề cử, ứng cử của các ứng viên:

- Số đơn đề cử, ứng cử vào ứng viên Ban kiểm soát: 01 ứng viên;

Sau khi kiểm tra các đơn đề cử, ứng cử và xem xét hồ sơ của các ứng viên, đối chiếu với các quy định của Pháp luật và Điều lệ TEDI, kết quả đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) như sau:

- Số ứng viên đủ điều kiện bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029): 01 ứng viên;

Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS cụ thể như sau:

- Họ và tên: PHẠM THỊ LAN HƯƠNG. Giới tính: Nữ;
- Quốc tịch: Việt Nam;
- Ngày sinh: 27/10/1988;
- Số CCCD: 068188011814 cấp ngày 30/5/2022 tại Cục QLHC về TTXH

(Đơn đề cử của cổ đông và Sơ yếu lý lịch của ứng viên trên kèm theo)

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết nghị.

Xin trân trọng cảm ơn!

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu BTC ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Hữu Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2025

ĐƠN ĐỀ CỬ

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2025
Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP.

Chúng tôi là cổ đông nắm giữ **3.764.050** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **30,11%** vốn điều lệ Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP xin được đề cử người tham gia bầu vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP nhiệm kỳ III (2024-2029), cụ thể như sau:

1. **Đề cử ứng viên bầu thành viên Ban kiểm soát.**
   - Họ và tên: PHẠM THỊ LAN HƯƠNG. Giới tính: Nữ;
   - Quốc tịch: Việt Nam;
   - Ngày sinh: 27/10/1988;
   - Số CCCD: 068188011814 cấp ngày 30/5/2022 tại Cục QLHC về TTXH

(Sơ yếu lý lịch của các ứng viên trên kèm theo)

Kính đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP năm 2025 xem xét đơn đề cử của chúng tôi để ứng viên trên được đề cử vào vị trí theo nguyện vọng của chúng tôi.

Xin chân thành cảm ơn./.

CỔ ĐÔNG
QUỸ ĐẦU TƯ HẠ TẦNG RED ONE (R1F)
Đại diện bởi:
Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Đỏ

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ

ĐỖ THỊ PHƯƠNG LAN

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Ứng viên đề cử bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị
Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP nhiệm kỳ III (2024-2029)

Họ và tên khai sinh: *(Chữ in viết hoa): PHẠM THỊ LAN HƯƠNG*

Các tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày: 27 tháng 10 năm 1988 Giới tính: Nữ;

Nơi sinh: Tỉnh/TP Hồ Chí Minh;

Quê quán: thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 45/1 Phạm Hồng Thái, Phường 10, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng;
- Nơi ở hiện nay: Akari City Nam Long – 77 Võ Văn Kiệt – P. An Lạc – Q. Bình Tân – Tp.HCM;
- Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12;
- Trình độ chuyên môn cao nhất: Đại học;
- Lý luận chính trị:
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh; Tin học: Văn phòng;
- Tình trạng sức khỏe: Loại 2, Chiều cao: 150cm, Cân nặng: 41kg, Nhóm máu: B;
- CMND/CCCD số: 068188011814; Cấp ngày: 30/5/2022; Tại: Cục cảnh sát QLHCVTTXH;

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo bồi dưỡng	Từ tháng, năm – Đến tháng năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trường Đại Học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	Luật	2007 – 2011	Đại học	Cử nhân

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Quá trình công tác	Chức danh, chức vụ, công việc chuyên môn, đơn vị công tác
Từ năm: 2012 Đến năm: 2016	Chuyên viên pháp chế – Công Ty Cổ Phần Signature Space
Từ năm: 2017 Đến năm: 2021	Luật sư cộng sự – Công Ty Luật Tnhh Phước & Cộng Sự và Công Ty Luật Global Vietnam Lawyers
Từ năm: 2021 Đến năm: 2023	Luật sư cố vấn – Công Ty Luật TNHH ADK Việt Nam Lawyers
Hiện nay	Trưởng phòng pháp lý dự án – Công ty Quản lý Quỹ đầu tư Đỏ (Red Capital)

Quá trình công tác	Chức danh, chức vụ, công việc chuyên môn, đơn vị công tác
Chức vụ hiện nay tại TEDI	Không có
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Nhân viên
Số cổ phần nắm giữ tại TEDI	Cổ phần cá nhân nắm giữ: 0 cổ phần Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Các khoản nợ đối với TEDI	Không có
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Không có

QUAN HỆ GIA ĐÌNH

Những người có liên quan: *(bao gồm Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)*

TT	Người có liên quan	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu	Mối quan hệ	Số cổ phần sở hữu tại Công ty	Ghi chú
1	Dung Thị Thu Lan	068169006693	Mẹ	Không có	

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật

(ký tên, ghi rõ họ tên)

PHẠM THỊ LAN HƯƠNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2025

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ ĐỎ

Đỗ Thị Phương Lan

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2024

(Báo cáo tóm tắt)

(Số liệu sau kiểm toán độc lập)

1. Tên đơn vị : Tổng công ty tư vấn thiết kế giao thông vận tải - CTCP

2. Giấy đăng ký kinh doanh số 0100107839 ngày 03/06/2014

3. Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn thiết kế hạ tầng kỹ thuật GTVT

4. Địa chỉ : 278 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng bột, Quận đống đa, TP Hà nội.

5. Điện thoại: 04 3851 4431. Fax 04.3513 2935

6. Vốn điều lệ : 125.000.000.000 đồng

Đơn vị : đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số tại ngày 31/12/2024	Số tại ngày 01/01/2024
A.	**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**			
I	**Tài sản ngắn hạn**	**100-BCĐKT**	**1.202.935.012.099**	**1.142.079.472.844**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	172.888.446.987	155.213.660.196
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	67.848.840.267	63.000.356.314
3	Các khoản phải thu	130-BCĐKT	620.905.952.618	590.801.351.494
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	336.780.627.090	330.097.308.141
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	4.511.145.137	2.966.796.699
II	**Tài sản dài hạn**	**200-BCĐKT**	**93.595.913.562**	**97.145.976.774**
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT		
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	77.241.290.325	72.801.531.861
	- Tài sản cố định hữu hình	*221-BCĐKT*	*73.368.767.798*	*69.720.592.105*
	- Tài sản cố định vô hình	*227-BCĐKT*	*3.872.522.527*	*3.080.939.756*
3	Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	-	2.718.518.518
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	-	-
5	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	16.354.623.237	21.625.926.395
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270-BCĐKT	**1.296.530.925.661**	**1.239.225.449.618**
III	**Nợ phải trả**	**300-BCĐKT**	**937.314.087.163**	**894.325.958.459**
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	935.619.139.618	892.632.933.551
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	1.694.947.545	1.693.024.908
IV	**Vốn chủ sở hữu**	**400-BCĐKT**	**359.216.838.498**	**344.899.491.159**
1	Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	359.216.838.498	344.899.491.159
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	*411-BCĐKT*	*125.000.000.000*	*125.000.000.000*
	- Thặng dư Vốn cổ phần	*412-BCĐKT*	*815.232.000*	*815.232.000*
	- Vốn khác của chủ sở hữu	*414-BCĐKT*	*26.086.235.108*	*26.086.235.108*
	- Cổ phiếu quỹ	*415-BCĐKT*	-	
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	*416-BCĐKT*	*(9.876.529.675)*	*(9.876.529.675)*
	- Quỹ đầu tư phát triển	*418-BCĐKT*	*89.435.416*	*89.435.416*
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	*421-BCĐKT*	*122.948.477.490*	*108.376.498.196*
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	*429-BCĐKT*	*94.153.988.159*	*94.408.620.114*
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**450-BCĐKT**	**1.296.530.925.661**	**1.239.225.449.618**

B.	BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH		Năm 2024	Năm 2023
I	**Báo cáo kết quả SXKD**			
1	Tổng doanh thu		1.370.259.779.171	1.493.107.652.667
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	*10-BCKQKD*	*1.362.471.663.279*	*1.480.350.205.508*
	- Doanh thu hoạt động tài chính	*21-BCKQKD*	*7.350.463.514*	*11.169.229.437*
	- Thu nhập khác	*31-BCKQKD*	*437.652.378*	*1.588.217.722*
2	Tổng chi phí		1.259.849.334.284	1.370.665.027.112
	- Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	*11-BCKQKD*	*1.031.018.348.781*	*1.123.587.873.948*
	- Chi phí tài chính	*22-BCKQKD*	*887.662.625*	*749.387.882*
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	*26-BCKQKD*	*225.885.744.635*	*244.424.786.520*
	- Chi phí khác	*32-BCKQKD*	*2.057.578.243*	*1.902.978.762*
3	Lợi nhuận trong công ty LDLK	24-BCKQKD		-
4	Tổng lợi nhuận trước thuế (1-2+3)	50-BCKQKD	*110.410.444.887*	122.442.625.555
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	*86.840.703.204*	96.523.922.887
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN của cổ đông Công ty mẹ	*61-BCKQKD*	*63.559.079.504*	*71.415.200.297*
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN của cổ đông không kiểm soát	*62-BCKQKD*	*23.281.623.700*	*25.108.722.590*
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	*70-BCKQKD*	*5.085*	*4.281*
II.	**Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước**		**Năm 2024**	**Năm 2023**
1	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang ghi nhận trên BCTC		14.675.305.265	19.687.862.622
2	Tổng số phát sinh phải nộp NS		128.986.947.265	150.762.566.298
	Trong đó: các loại thuế		*128.538.666.693*	*150.542.191.094*
	- Các khoản phải nộp khác		*448.280.572*	*220.375.204*
3	Tổng số đã nộp NS		129.535.476.835	155.775.123.655
4	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau		14.126.775.695	14.675.305.265
	- Phải trả		*17.799.720.867*	*15.968.090.271*
	- Phải thu		*(3.672.945.172)*	*1.292.785.006*
C	**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**		**Năm 2024**	**Năm 2023**
1	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		155.213.660.196	189.722.780.688
2	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái		*595.342.621*	515.493.746
3	Lưu chuyển tiền trong kỳ		17.079.444.170	(35.024.614.238)
3.1	*Lưu chuyển thuần từ hoạt động sxkd*		*76.170.814.845*	*43.492.646.411*
3.2	*Lưu chuyển thuần từ hoạt động đầu tư*		*(12.589.604.055)*	*(19.498.000.656)*
3.3	*Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính*		*(46.501.766.620)*	*(59.019.259.993)*
5	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ		172.888.446.987	155.213.660.196
D	**Các chỉ tiêu khác**			
1	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)		24,18%	27,99%
2	Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (%)		6,34%	6,46%
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)		6,70%	7,79%
4	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)		2,61	2,59

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Thu Thủy	Tăng Thị Thu Hiền	Đào Ngọc Vinh

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI CTCP

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2024

(Báo cáo tóm tắt)

(Số liệu sau kiểm toán độc lập)

1. Tên đơn vị : Tổng công ty tư vấn thiết kế giao thông vận tải - CTCP

2. Giấy đăng ký kinh doanh số 0100107839 ngày 03/06/2014

3. Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn thiết kế hạ tầng kỹ thuật GTVT

4. Địa chỉ : 278 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng bột, Quận đống đa, TP Hà nội.

5. Điện thoại: 04 3851 4431. Fax 04.3513 2935

6. Vốn điều lệ : 125.000.000.000 đồng

Đơn vị : đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số tại ngày 31/12/2024	Số tại ngày 01/01/2024
A.	**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**			
I	**Tài sản ngắn hạn**	**100-BCĐKT**	**1.202.935.012.099**	**1.142.079.472.844**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	172.888.446.987	155.213.660.196
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	67.848.840.267	63.000.356.314
3	Các khoản phải thu	130-BCĐKT	620.905.952.618	590.801.351.494
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	336.780.627.090	330.097.308.141
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	4.511.145.137	2.966.796.699
II	**Tài sản dài hạn**	**200-BCĐKT**	**93.595.913.562**	**97.145.976.774**
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT		
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	77.241.290.325	72.801.531.861
	- Tài sản cố định hữu hình	*221-BCĐKT*	*73.368.767.798*	*69.720.592.105*
	- Tài sản cố định vô hình	*227-BCĐKT*	*3.872.522.527*	*3.080.939.756*
3	Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	-	2.718.518.518
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	-	-
5	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	16.354.623.237	21.625.926.395
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270-BCĐKT	**1.296.530.925.661**	**1.239.225.449.618**
III	**Nợ phải trả**	**300-BCĐKT**	**937.314.087.163**	**894.325.958.459**
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	935.619.139.618	892.632.933.551
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	1.694.947.545	1.693.024.908
IV	**Vốn chủ sở hữu**	**400-BCĐKT**	**359.216.838.498**	**344.899.491.159**
1	Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	359.216.838.498	344.899.491.159
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	*411-BCĐKT*	*125.000.000.000*	*125.000.000.000*
	- Thặng dư Vốn cổ phần	*412-BCĐKT*	*815.232.000*	*815.232.000*
	- Vốn khác của chủ sở hữu	*414-BCĐKT*	*26.086.235.108*	*26.086.235.108*
	- Cổ phiếu quỹ	*415-BCĐKT*	-	
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	*416-BCĐKT*	*(9.876.529.675)*	*(9.876.529.675)*
	- Quỹ đầu tư phát triển	*418-BCĐKT*	*89.435.416*	*89.435.416*
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	*421-BCĐKT*	*122.948.477.490*	*108.376.498.196*
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	*429-BCĐKT*	*94.153.988.159*	*94.408.620.114*
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**450-BCĐKT**	**1.296.530.925.661**	**1.239.225.449.618**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG NĂM 2024
(BÁO CÁO TÓM TẮT)
(Số liệu sau kiểm toán độc lập)

1. Tên đơn vị : Tổng công ty tư vấn thiết kế giao thống vận tải - CTCP

2. Giấy đăng ký kinh doanh số 0100107839 ngày 03/06/2014

3. Ngành nghề kinh doanh : Tư vấn thiết kế hạ tầng kỹ thuật GTVT

4. Địa chỉ : 278 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng bột, Quận đống đa, TP Hà nội.

5. Điện thoại: 04 3851 4431. Fax 04.3513 2935

6. Vốn điều lệ : 125.000.000.000 đồng

Đơn vị : đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số tại ngày 31/12/2024	Số tại ngày 01/01/2024
A.	**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**			
I	**Tài sản ngắn hạn**	100-BCĐKT	**561.483.921.655**	**505.281.938.903**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	68.341.386.891	66.609.323.773
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	31.833.692.631	26.771.626.165
3	Các khoản phải thu	130-BCĐKT	268.036.323.798	260.512.993.200
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	191.533.597.495	151.096.897.392
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	1.738.920.840	291.098.373
II	**Tài sản dài hạn**	200-BCĐKT	**126.896.278.357**	**124.352.688.369**
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	62.609.367.064	55.931.750.008
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	60.787.714.333	54.766.476.009
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	-	-
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	1.821.652.731	1.165.273.999
3	Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	-	
4	Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	-	2.718.518.518
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	54.328.968.387	54.328.968.387
6	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	9.957.942.906	11.373.451.456
	Tổng cộng tài sản	**270-BCĐKT**	**688.380.200.012**	**629.634.627.272**
III	**Nợ phải trả**	300-BCĐKT	**474.701.867.355**	**430.269.572.459**
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	473.737.374.355	429.545.935.459
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	964.493.000	723.637.000
IV	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	400-BCĐKT	**213.678.332.657**	**199.365.054.813**
1	Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	213.678.332.657	199.365.054.813
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	*411-BCĐKT*	*125.000.000.000*	*125.000.000.000*
	Thặng dư vốn cổ phần	*412-BCĐKT*	*815.232.000*	*815.232.000*
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	*421-BCĐKT*	*87.863.100.657*	*73.549.822.813*
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	-	-
	Tổng cộng nguồn vốn	**440-BCĐKT**	**688.380.200.012**	**629.634.627.272**

B.	BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH		Năm 2024	Năm 2023
I.	**Báo cáo kết quả SXKD**			
1	Tổng doanh thu		678.813.672.084	744.677.168.856
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	*10-BCKQKD*	*654.503.960.449*	*717.580.959.704*
	- Doanh thu hoạt động tài chính	*21-BCKQKD*	*23.995.074.935*	*26.796.312.369*
	- Thu nhập khác	*31-BCKQKD*	*314.636.700*	*299.896.783*
2	Tổng chi phí		612.768.652.572	671.167.700.114
	- Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	*11-BCKQKD*	*497.269.378.775*	*541.419.958.973*
	- Chi phí tài chính	*22-BCKQKD*	*184.592.488*	*41.862.114*
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	*26-BCKQKD*	*114.954.868.950*	*129.254.314.434*
	- Chi phí khác	*32-BCKQKD*	*359.812.359*	*451.564.593*
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	66.045.019.512	73.509.468.742
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51-BCKQKD	9.163.341.668	10.629.473.382
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52-BCKQKD	-	-
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	56.881.677.844	62.879.995.360
II.	**Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước**		**Năm 2024**	**Năm 2023**
1	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang		4.422.897.013	2.037.666.465
2	Tổng số phát sinh phải nộp NS		60.006.338.541	65.070.797.843
	Trong đó: các loại thuế		*59.979.133.611*	*65.002.833.843*
	- Các khoản phải nộp khác		*27.204.930*	*67.964.000*
3	Tổng số đã nộp NS		57.767.055.129	62.685.567.295
4	Số còn phải nộp chuyển sang kỳ sau		6.662.180.425	4.422.897.013
	- Phải trả		*7.610.925.547*	*4.422.897.013*
	- Phải thu		*(948.745.122)*	-
C	**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**		**Năm 2024**	**Năm 2023**
1	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		66.609.323.773	58.507.587.805
2	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái		*594.410.443*	*515.337.874*
3	Lưu chuyển tiền trong kỳ		1.137.652.675	7.586.398.094
	Lưu chuyển thuần từ hoạt động sxkd		*25.067.772.394*	*52.849.973.278*
	Lưu chuyển thuần từ hoạt động đầu tư		*7.265.806.819*	*(3.290.352.308)*
	Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính		*(31.195.926.538)*	*(41.973.222.876)*
5	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ		68.341.386.891	66.609.323.773
D	**Các chỉ tiêu khác**			
1	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)		45,51%	50,30%
2	Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (%)		8,38%	8,44%
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)		8,26%	9,99%
4	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)		2,22	2,16

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Thu Thủy	Tăng Thị Thu Hiền	Đào Ngọc Vinh

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI CTCP

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG NĂM 2024
(BÁO CÁO TÓM TẮT)
(Số liệu sau kiểm toán độc lập)

1. Tên đơn vị : Tổng công ty tư vấn thiết kế giao thống vận tải - CTCP

2. Giấy đăng ký kinh doanh số 0100107839 ngày 03/06/2014

3. Ngành nghề kinh doanh : Tư vấn thiết kế hạ tầng kỹ thuật GTVT

4. Địa chỉ : 278 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng bột, Quận đống đa, TP Hà nội.

5. Điện thoại: 04 3851 4431. Fax 04.3513 2935

6. Vốn điều lệ : 125.000.000.000 đồng

Đơn vị : đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số tại ngày 31/12/2024	Số tại ngày 01/01/2024
A.	**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**			
I	**Tài sản ngắn hạn**	100-BCĐKT	**561.483.921.655**	**505.281.938.903**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	68.341.386.891	66.609.323.773
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	31.833.692.631	26.771.626.165
3	Các khoản phải thu	130-BCĐKT	268.036.323.798	260.512.993.200
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	191.533.597.495	151.096.897.392
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	1.738.920.840	291.098.373
II	**Tài sản dài hạn**	200-BCĐKT	**126.896.278.357**	**124.352.688.369**
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	62.609.367.064	55.931.750.008
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	60.787.714.333	54.766.476.009
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	-	-
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	1.821.652.731	1.165.273.999
3	Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	-	
4	Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	-	2.718.518.518
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	54.328.968.387	54.328.968.387
6	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	9.957.942.906	11.373.451.456
	Tổng cộng tài sản	**270-BCĐKT**	**688.380.200.012**	**629.634.627.272**
III	**Nợ phải trả**	300-BCĐKT	**474.701.867.355**	**430.269.572.459**
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	473.737.374.355	429.545.935.459
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	964.493.000	723.637.000
IV	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	400-BCĐKT	**213.678.332.657**	**199.365.054.813**
1	Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	213.678.332.657	199.365.054.813
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	*411-BCĐKT*	*125.000.000.000*	*125.000.000.000*
	Thặng dư vốn cổ phần	*412-BCĐKT*	*815.232.000*	*815.232.000*
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	*421-BCĐKT*	*87.863.100.657*	*73.549.822.813*
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	-	-
	Tổng cộng nguồn vốn	**440-BCĐKT**	**688.380.200.012**	**629.634.627.272**